Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

NĂM THỨ 20
Số 5515

Ngày thứ bảy
20 Mars 1937

Ngày mùng 8
tháng hai (*thiếu*)
NĂM ĐINH-SỬU

Lục tỉnh tân văn

COFAT

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Bưu báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

BẢO-QUẢN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 — SAIGON

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
9, Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

GIÁ BÁO

Một năm..	12$00
Sáu tháng.	6.50
Ba tháng.	3.50
Mỗi số.....	0.04

Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 203

GIÚP THANH-NIÊN TRÍ-THỨC THẤT-NGHIỆP

Ba cuộc thi tuyển người giúp việc

Ba cuộc thi nầy tuyển người cho ba sở: 1· Phủ Thông-đốc Namkỳ và các tỉnh. 2· Sở Tân-đáo và 3· Sở Bảo-thủ địa-bộ Namkỳ

I.— Cuộc thi tuyển người giúp việc phủ Thống-Đốc và các tỉnh

Do nghị-định quan Thống-Đốc Namkỳ ngày 7 Mars 1937: ngày mở cuộc thi do nghị-định ngày 29 Janvier 1937 để tuyển lựa Thơ-ký tập-sự tăng sự các phòng việc phủ Thống và các tỉnh ở Nam-kỳ, trước kia đã định vào ngày 9 Mars 1937, nay dời *lại ngày thứ ba 22 Juin 1937.*

Các đơn từ xin thi phải gởi đến văn-phòng quan Thống-đốc (Bureau du personnel) trước ngày 22 Mai 1937 là kỳ hạn chót.

II.— Cuộc thi tuyển người giúp việc sở Tân-Đáo

Một cuộc thi tuyển lựa 12 thơ-ký tập-sự sở Tân-Đáo và kiểm-soát nhân công (Service de l'immigration et Contrôle de la main-d'œuvre) tại Saigon trường Sư-phạm đường Rousseau ngày thứ ba 29 Juin 1937 vào lúc 8 giờ sớm mai.

Những đơn dự thi phải gởi đến văn-phòng quan Thống-Đốc Namkỳ (Bureau du personnel) trước ngày 29 Mai 1937.

Những bài chấm từ 0 đến 20 điểm. Một bài nào bị 0, thì cử tử ấy kể như không của hi-vọng.

Và không một trò nào đặng chung trong tất cả các bài dưới 160 điểm mà đậu đặng cả.

Các bài:

1· Rédaction d'une lettre ou d'une note sur un sujet donné, thời gian 2 tiếng đồng hồ và coefficient 8.

2· Deux problèmes sur l'arithmétique et le Système métrique, thời gian 2 tiếng đồng hồ và coefficient 4.

3 Dactylographie, thời gian 8 phút cho mỗi sử tử.

Những cử tử nào biết chữ Tàu và các tiếng chà (Tamoul) có thể đến cho hạch miệng. Các môn này cùng chấm từ 0 đến 20, và coefficient 1. Mỗi bài dưới 12 điểm đều không thể tính đem cộng chung với số điểm các bài.

Các cử tử phải thuộc-dân Pháp và tuổi từ 18 đến 30, và lại cũng phải có một trong những cấp bằng sau nầy:

Baccalauréat de l'enseignement secondaire métropolitain; Brevet de capacité colonial correspondant au Baccalauréat Métropolitain; Brevet de capacité de l'enseignement secondaire franco-indigène; Brevet de l'enseignement primaire supérieur; Brevet élémentaire de l'Enseignement primaire; Diplôme d'études primaires supérieures franco-indigènes ou Diplôme d'études complémentaires franco-indigènes; Diplômed'une Ecole supérieure de Commerce de France ou de l'ancienne école Supérieure de Commerce d'Indochine.

Những đơn đã các cử tử đều phải làm bằng giấy tin chỉ và phải ghiêm theo những giấy tờ nầy: 1.) sao lục giấy khai sanh và có chứng nhận 2·) sao lục án tòa trong 3 tháng trở lại 3·) sao lục cấp bằng 4·) lời khai của cử tử chứng nhận rằng trước đây mình không có làm sở nào, hay có làm mà không hề bị đuổi, 5·) nếu có làm sở nào trước thì phải có tờ chứng nhận công việc làm.

Những sự bổ dụng sẽ làm lần lần theo sự cần dùng và nhứt luật phải theo thứ tự xứng đáng của mỗi vị cử tử.

Những cử tử nào đã bổ dụng mà không đến ngay, lại không có xin phép thì bị bỏi tên trong sổ cử tử đã đậu.

II.— Cuộc thi tuyển người giúp việc sở Bảo-thủ địa-bộ

— Một cuộc thi tuyển thơ ký tập sự sở Bảo-thủ địa bộ Namkỳ (conservation de la Propriété foncière en Cochinchine) sẽ mở tại Saigon trường Sư-phạm đường Rousseau trong những ngày thứ ba 6 Juillet 1937 vào lúc 7 giờ rưỡi sớm mai và những ngày sau...

Những đơn từ xin dự thi phải gởi đến văn phòng quan Thống-Đốc Namkỳ (Bureau du personnel) trước ngày 6 Juin 1937 là kỳ hạn chót.

Số thơ ký tuyển chọn là 25 người.

Số điểm cho từ 0 đến 20 mỗi bài. Một bài bị 0 điểm có thể làm cho cử tử bỏ thi.

Không một cử tử nào mà số điểm cộng chung mà không đủ số ít hơn hết là 168 điểm mà đặng đậu.

(*Coi tiếp bên trương sau*)

Ai chưa đi du lịch, xin lưu ý

Phần nhiều trông qui ông, qui bà thích đi du lịch miễn Viễn-đông, kỳ rồi thoảo mác việc chi rằng buộc đi không đặng, nài nỉ quá, nên hãng tàu Nhà-rồng (Cie des Messageries Maritimes) tổ chức thêm một cuộc du lịch nữa, nhằm ngày 13 Avril 1937, đi chiếc « Jean Laborde », cùng đi bên Trung hoa (Chine) và Nhựt (Japon) chương trình giống inh như kỳ trước.

Qui ông, qui bà muốn lấy chương-trình hay hỏi thăm đầu chỉ, xin đến tại hãng tàu Nhà-rồng (Cie des Messageries Maritimes. Bureau des Passages) mà hỏi.

HỒN MÁU BỐ RƠI

Hay là cái kết-quả của một cuộc nhục-dục ái-tình?

« Xin ai đó vớt được thây con tôi, thì làm ơn mai táng giùm, tôi xin đặt ơn đền chất! »

Bức thơ ghim theo tử-thi đưa hài-nhi bỏ lọi

Sớm mai hôm ngày thứ năm, có một anh thợ chài trong Cholon, đang quăn chài bắt cá, thì thình lình có một hộp thiếc khá to nổi lênh bình trên mặt nước và trôi tấp lại xuống anh. Ngờ là trời xui k iến cho gặp của báu, anh thợ chài ấy mừng quýnh, buôn chài nhảy lại ôm vớt hộp thiếc đem lên xuống.

Không chờ đem về đến nhà, anh thợ chài khui hộp liền lại trên xuồng, thì là không phải vật mà anh vẫn ao ước, mà là một cái gói trong một cái mền nỉ tuyệt mỹ. Trong cái mền nỉ ấy lại có ghim theo một mảnh giấy có mấy hàng chữ, mà chúng tôi trích đã lên trên tựa đó.

Chờ kỳ tên lân quân xem không được rồ. Và ngoài ra bức thơ lại còn có ghim kèm thêm một tấm giấy bạc 5p.

Anh thợ chài nầy, thấy tự sự, sau khi khui hộp thiếc anh liền đem đi cớ bốt.

Và được hay tin lạ lùng nầy, nhà chuyên trách bèn chở tử thi đứa hài nhi vô tội vào nhà xác để khán nghiệm, và mai táng liền sau khi ấy.

Hiện giờ nhà đương cuộc đang mở cuộc điều tra. Còn riêng chúng tôi cứ xem cái mền nỉ và tấm giấy bạc 5p. thì có thể đoán ci ác, của hai nhi vô tội nầy là con của một tiểu thư đài các nào đó, vì sau cuộc yêu thầm nhớ trộm, trao tình nồi ái. Rồi đến kỳ khai hoa nở nhụy, sự lụy đến thanh danh, nên đành giết thác oan đứa bé không tội tình gì hết. Thật là một chuyện hết sức rắc rối! không biết lỗi tự nơi đâu? vì xã hội? vì luân lý? ư? Chừng nào mới hết những « tục » mẹ giết con thác oan một cách tối vô nhơn đạo như thế nầy?

TẠI ĐẤT NƯỚC VUA MONIVONG

TRÌNH-ĐỘ DÂN CAO-MIÊN TRONG CON MẮT MỘT NGƯỜI VIỆT-KIỀU

Những người ngoại quốc, nhứt là những khách du-lịch cốt đến xứ Cao-miên để quan sát cổ tích như Đế-thiên, Đế-thích, thì khi mới đặt chân trên mảnh đất nầy chắc chưa rõ trình độ dân trí ở đây ra sao, vì kinh-đô Cao-miên không thua vì Huế, cũng cung điện, cũng lâu đài, cũng nhà chớp bóng, cũng nhà hàng tây, công viên rộng, đường xá sạch, buôn bán tấp nập, công thương đều hoạt động, mới ngó qua thì cảng có vẻ tiến hóa như các đàn tộc khác ở Đông-phương.

Nhưng ở cho lâu, quan xét cho kỹ, rồi ta cảng thương cho một nước có hơn 3 triệu dân, thuộc quyền bảo-hộ của nước Pháp gần 50 năm, mà xét lại thì sự tiến bộ nó cũng chỉ quanh quẩn trong mấy cung điện mới, lâu đài mới, những cái mới vẻ vật chất mà thôi.

Tôi nói vậy không phải có ý khinh dân tộc bọ đâu, vì so với nước ta nhứt là Trung, Bắc-kỳ thì họ có thua gì mấy, họ có Hoàng-đế họ, cũng đủ lục bộ, văn, võ đại thần, các bậc thượng lưu cũng có nhiều người du học về. Nào thua gì dân Annam.

Nhưng xét cho kỹ thì dân Cao-miên thật là một dân tộc không thể tiến bộ theo với cái «nhịp» chung của thế giới ngày nay được.

Ta cứ xét về mặt công thương họ thì đủ rồ.

Một thành phố lớn như Namvang, và quanh đi quần lại cũng chỉ thấy người Chệt và người Việt-Nam choán hết từ phòng ngủ cho tới tiệm nước, tiệm may, những nhà buôn to bán lớn đều về tay người Chệt và Việt-Nam cả. Trừ những bọn buôn gánh bán bưng thì về tay họ nhưng cũng chỉ là một phần thôi.

Nói về công nghệ thì tưởng như họ chỉ có một giấy thợ làm đồ vàng thôi, còn lơ thơ các nơi mới thấy một tiệm buôn nho nhỏ của họ.

Dân hộ đường như chân chỉ, cần thà, tru nhân, không hợp với thời cạnh tranh nầy.

Cái sống của họ là cái sống bơ thờ, không lo kinh doanh lập nghiệp cho lớn, không có người nào có óc sáng kiến, cho nên giữa buổi các nước lớn gồm nhau, họ lo đúc súng đồng tàu, định gây ra một trận giặc long trời lở đất, ở toàn xứ Cao miên, họ vô sự quá, họ lập chùa thật nhiều, đi ra một bước là thấy chùa, đi một bước là thấy sãi bàn để khuyên vàng khè, họ tin rằng sau nầy nước Cao-miên hay hay dở, tiếng hay thoái cũng do đạo Phật mà thôi, họ quên rằng đó là cách tự sát vậy.

(Coi hếp trương sáu)

Cuộc tuyển-cử bài vị Nghị-viên phòng Thương-mãi ngày 30 Mars 1937

Từ 8 giờ đến 11 giờ ban mai

Tờ lịch-trần

Kinh trình cùng chư qui-vị thương-gia trong địa-phương Saigon-Cholon và khắp trong lục-tỉnh lâm thương!

Đến ngày 30 Mars 1937 nầy tức là ngày 18 tháng hai Annam, từ 8 giờ đến 11 giờ ban mai, chư vị sẽ bỏ thăm chọn rồi hai ông nghị-viên phòng Thương-mãi Nam-kỳ, đặng hiệp với hai ông nghị-viên còn đương tại chức, để bình vực quyền-lợi và đường Thương-mãi và kỹ-nghệ cho toàn thể quốc-dân của đồng-bào ta ở trong bốn-xứ.

Cuộc tuyển-cử nầy là để chọn người thay thế cho hai ông: Trần-văn-Sang mới mãn hạn và ông Nguyễn-văn-Sâm.

Hai chúng tôi ra dự cuộc tuyển-cử nầy là: Trần-văn-Sang hiện đương làm Hội-đồng quản-hạt và nghị-viên Thương-mãi đã hai kỳ 6 năm rồi, mà nay mới mãn hạn nên xin ra dự cử lại.

Và chẳng tôi là Trần-văn-Sang đã hai phen nhờ lòng tin nhiệm của chư qui vị thương-gia, cử tôi vào Hội-đồng Thương-mãi từ ấy những nay tôi vẫn lo trên phận sự.

Trong mấy năm trước đây cũng vì cái nạn kinh tế nó làm cho cái bước đường thương-mãi rất khó khăn; nên tôi chẳng nài nguy hiểm, ngồi phi-thoàn với 2 ông Đại-biểu, qua đến tận Pháp-đình, để mật cho Hội-đồng thương-mãi tại ấy-bạn tiền tệ ở Paris, để bàn tính việc sửa đổi đồng bạc xài lại Đông-Pháp ta đây đặng cứu cấp cho nền kinh-tế nước nhà.

Nhưng cái bước đường tấn hóa về nghề thương mãi ở xứ ta vẫn nơi con dài nên chúng tôi mong được vào nghị-viện Thương-mãi, đặng có đồng tâm hiệp lực với các bạn Tây Nam bảo chửa lợi quyền về cuộc thương-mãi.

Và tôi là Nguyễn-văn-Nghị hiện nhiệm Tổng-lý và quản-lý công-ty Liên-Thành đã trên 20 năm nay, vẫn cũng đây công kinh nghiệm trong nẻo thương-trường và cũng đã từng đứng ra đương đầu với các phe đại-tư-bổn ngoại quốc để gìn giữ cho đồng bào ta khỏi bị cái nạn độc quyền về nước-mắm.

Nay hai chúng tôi ra dự cử phen nầy, chỉ đồng có một mục-đích, là quyết đem hết bao nhiêu sự lịch-duyệt và sự kinh-nghiệm đã thâu thái được trong cuộc thương-mãi và kỹ nghệ trên mấy mươi năm ra để giúp đồng-bào ta trong cuộc cạnh tranh về đường thương-mãi ở xứ nầy mà mỗi ngày mỗi thấy khó khăn thêm mãi vậy.

Bởi thế nên hai chúng tôi đồng xin chư qui-vị Thương-gia ở địa-phương Saigon-Cholon và khắp hết lục-châu, hãy hồ thăm cho chúng tôi đắc cử, chúng tôi quyết tận tụy bình vực quyền-lợi thiết thực cho hết thảy đồng-bào anh em trong thương-nghệ xứ nầy.

Sau khi chúng tôi được chư qui-vị tín nhiệm tiến cử chúng tôi vào phòng Thương-mãi rồi, chúng tôi nguyện đem hết nghị-lực, và công tâm ra làm cho trôn trách-nhiệm để đền đáp cái ơn tri-ngộ, cho khỏi phụ lòng chư qui-vị đã kỳ thác quyền lợi nơi chúng tôi.

Vẫn tài đức lời thành thật, nhờ ơn chư qui-vị biết cho.

Nay kính
NGUYỄN-VĂN-NGHỊ
Tổng-lý:
«Công-ty Liên-Thành»
Saigon.

TRẦN-VĂN-SANG
Nghị-viên Thương-mãi
mãn hạn
Hội-đồng quản-hạt.

Nhớ xem
Phụ-nữ nhi-đồng
Nơi trương 8

CHUNG QUANH ĐỒNG TIỀN

Một gã trai trẻ lực lưỡng đánh lén một ông lão

Cách đây chẳng bao lâu, ông lão Ng.-văn-Nghĩa, cu-li chuyên nghề vác gạo ở kho Vinh-hội tại con đường mé sông Mytho trong Cholon, cùng 3 người cu-li khác vác 8 bành da trâu từ dưới ghe lên bờ rồi, để lấy số bạc 1p 60 chia từ nhau tiêu xài chơi.

Sau khi vác 8 bành da trâu đem lên bờ rồi, ông Nghĩa mới đi lãnh số tiền 1p 60 đem về chia cho 3 anh em đồng nghề kia, thì bỗng đâu lại có tên Quản cũng là cu-li trong kho Vinh-hội, chạy lại xin chia tiền, ông Nghĩa không cho vì anh ta không có vác. Đoạn anh Quản vợt miệng thuyết ông Nghĩa. Không thể nhịn được, ông Nghĩa trả lời lại.

Rồi 2 bên xáp lại ẩu đả một hồi. Kịp có người tới can ra. Tưởng chuyện tới đó là êm, nào ngờ, qua ngày sau, ông nghĩa đang lom khom vác gạo, anh Quản ở đâng xa nhảy tới đơn vật ông Nghĩa đè xuống đánh. Ông Nghĩa thất thế, khán cự không lại, nên bị Quản đánh bầm mình nhiều nơi.

Sau trận ẩu đả ấy, chiều về nhà, ông Nghĩa cảm biết trong mình có nhiều chỗ đau nhức, nên ông đến nhà thương xin nằm. Quan thầy khám ra thấy ông Nghĩa bị gãy xương và thương thích khá nặng.

Vì thế nên bốt Cholon mới hay vụ nầy và bắt tên Quản tra hạch.

NÊU NGỌN LỬA CHIẾN-TRANH BÙNG LÊN Ở VIỄN-ĐÔNG

NGA, NHỰT, nước nào thắng?

DƯỚI CON MẮT CỦA MỘT NHÀ AM HIỂU THỜI CUỘC VIỄN-ĐÔNG, NÊU NGA, NHỰT XUNG ĐỘT, NGA SẼ BẠI NHỰT MỘT CÁCH DỄ DÀNG VÀ MAU CHÓNG

Mới đây giáo-sư E. Guyot là người am-hiểu thời-cuộc Viễn-đông có qua chơi nước Nhựt. Quan-sát tình-hình nội-trị Nhựt-bổn ít lâu, giáo-sư về Âu-châu quả quyết tuyên-bố rằng: «Nếu ngọn lửa chiến-tranh châm ngòi súng cho hai nước Nga, Nhựt thì Nga sẽ bại Nhựt một cách dễ dàng và mau chóng». Giáo-sư lại nói thêm: «Cả những nơi rất không ưa gì chủ-nghĩa Cộng-sản cũng công một ý-kiến với giáo-sư».

Nước Nhựt sau bồi thắng Nga là một nước 30 năm trước đây, đương vào hàng bốn cường-quốc trên thế-giới: Anh, Nga, Phổ, Pháp; Nhựt rất chuyên trù về việc mở mang quân-bị, mong một ngày kia sẽ làm bá-chủ ở cõi Viễn-đông.

Hiện giờ lực-quân và thủy-quân Nhựt rất mạnh và có kỷ-luật nhứt thế-giới.

Nhựt đã chiếm được Mãn-châu, đã mua lại đường Trung-đông thiết lộ, đã bành trướng thế-lực trong nội-địa Trung-hoa. Nhưng Nhựt vẫn còn lo sợ vì cái ý sâm-lược của mình đã vào lúc phải thực hành, lẽ tất nhiên các cường-quốc trên thế-giới phản nhiều công-kích.

Cái thời-cuộc gay go đối với Mỹ mấy năm trước đây sượt làm cho ngọn lửa chiến-tranh bùng lên, Nhựt đã khéo đẹp yên, nhưng bao giờ Mỹ cũng chẳng ưa gì Nhựt.

Trung-hoa là thị-trường lớn của Anh ít lâu nay đã bị hàng Nhật cướp chỗ thì tình giao hiếu giữa hai nước Anh, Nhật cũng chẳng còn thân-thiện lắm.

Còn Nga?

Mới thủ bại trận ở Phụng-thiên (Moudken) và Lử-thuận (Port Arthur) vẫn còn in sâu trong kỷ-ức quân nhân Nga. huống hồ lợi-quyền của hai nước thường chạm nhau trên đất Mãn-Mông thì thuyết Nga-Nhật liên-minh cũng khó mà nự-hành được. Thế là Nhật trở-trọi một mình. Đối với các nước nào hợp-tác được.

Cái nguy cơ đó, những tay cầm vận-mạng nước Nhật đã thừa rồ. Bởi thế đã nhiều lần họ đã hò-hào cùng Nga kỳ hiệp-ước bất sâm-lược, nhưng lúc điều-đình Nga không nhượng-bộ. Tốt-bại, Nhật vội vàng quay về đánh bạo với Đức mới đây.

Năm 1932, Nhật còn hy-vọng, sẽu có xảy ra chiến-tranh với Nga tự lực mình cũng có thể thắng được. Thời kỳ đó Nhật đã bỏ qua. Ngày nay nếu có chiến-tranh, thắng hay bại là nhờ ở sự đánh gấp Mãn-châu quốc có là chiến-địa của Nhật Nga như thế, thủy-quân của Nhật không còn làm được việc gì, có chăng chỉ dùng để áp-tải hay là chỉ làm khó khăn đôi chút cho miền duyên hải Vladivostock của Nga thôi.

Về phần lục-quân, ta hãy thử ngó qua quân-đội hai bên: Hiện thời số không quân của Nga đứng đầu thế-giới. Nếu Chánh-phủ Mạc-tư-khoa thực-hành trong bản chương trình không-quân thì số phi-cơ của Nga sẽ ngang với số phi-cơ của các nước trên hoàn-cầu họp lại. Phi-công Nga huấn-

(*Coi qua bên trương sáu*)

ĐÃ ĐI TU MÀ CÒN NGHIỆP CHƯỚNG

Một thiếu-phụ toan tự' tử' trước trường học Takeo

...VÌ BỊ MỘT THẦY GIÁO PHỤ BẠC, VÀ HỒ MINH LÀ NGƯỜI DỐI CHỒNG!

Takeo.— Một nữ tín đồ trung thành của đạo Cao-Đài là một cô gái tuổi độ 15 tôi đôi mươi ở Mytho lên Takeo để dự lễ ở thánh thất trên ấy. Đến lúc trở về cô ấy lại có quen biết với bác tài xế... Có yêu, bác tài xế mến. Thế là duyên trời khéo đưa rủi, cô không về nhà mà lại cùng bác tài xế cùng nhau mướn một căn phố ở tại Takeo, để thường tuần trăng mật.

Những ngày êm ấm của cái ái-tình ban đầu qua... Phải lắm. Làm đã sống, sống đặng mới phụng sự tinh yêu trên. Ấy, ngày ngày bác tài xế vì phận sự buộc ràng, nên để cô ấy ở nhà chiếc bóng quạnh hiu.

Cảnh ấy là một cảnh khó chịu cho những bà vợ mới. Thật cây bấy giờ cô cảm thấy lúc ta chồng là lúc khô cho cô, ngày hai buổi nhìn ra đường thấy đám trẻ đi học ngan nhà, các thầy giáo đi dạy, có mơ ước cảnh trẻ nít không tham muốn là cảnh thân tiên, có cảng thêm buồn nỗi có phòng quạnh hiu hơn nữa.

Cảng lại một sự tình sở. Với vóc mình nở nang, khuôn mặt đầy đặn của cô, lại làm cho lọt vào mắt xanh một thầy giáo. Thế là tánh cô như đã nói, thì đã giảng lại đã tin ông sứ điệp đi về mặc ai, mà tin đấy hai đang thả lá để thơ... cảng lâu cảng mận nghĩa cảng, đổi dào tình vân!

Ấy hai người đã dắc nhau ra thật-tế làm cặp oan ương sau lưng anh tài-xế và bà giáo nhà.

Tình đời hẳn thường trong bọn dân dông, chơi hoa mãn nguyện rồi, ông giáo ấy lại muốn trở gót xây lưng Cuộc hội hiệp càng ngày càng ít, nghĩa ái-ân càng hừa càng phai. Ân nào vì tội đôi chồng, tất mình vì bị tình nhân ruồng rẫy, cô ấy định tự tử, nhưng trước khi làm việc ấy cũng muốn gặp tình-nhân phục bạc để cầu nghĩa cho biết nguyên do vì sao?

Hôm tuần rồi vào lúc 7 giờ sớm mai học trò tựu đến đây sân trường, thầy giáo đang coi chừng, thì có ấy lăm lũi từ ngoài vào ngay mặt và hỏi. Có nói chuyện không đặng mấy tiếng, có lại tế xiểu bất tình nhân sự.

Các việc ăn ở lên, ông Đốc-học liền cho người khiêu cô nọ vào nhà bếp. Vui phát sau tình dậy, cô khác hẳn. Linh cảnh-sát đến mời cô về, nhưng cô nhứt định không còn biết sống là vui, vì cuộc đời của cô đã hóa hẩn là cuộc đời vô định, nên cô nhào xuống hố gần trường để tự tận. Người ta đã vớt cô lên đem về nhà thương rồi.

Ô hà!

CÓ PHẢI NGHÈO LÀ HAY GIAN THAM KHÔNG?

Một anh lao động bị đánh bầm cả mặt mày, vì bị tình nghi là quân tham lam

Ông V... người Pháp, ở đường Legrand de la Liraye chuyên nghề dì dân mối bảo kê ô-tô. Ông mang hiệu ghiên 4 phiện.

Hôm rồi, ông có bị mất hết một hộp 4 phiện nhỏ với một cái ống vó; ông nghi cho tên Ng.-văn-Gân, 28 tuổi, bởi thất nghiệp hay lân la đến nhà ông chơi, ăn trộm những vật báu ấy. Nên ông bắt cậu nó đánh bầm cả mặt mày tay chơn.

Được thả ra, anh Gân liền đong xuống bốt cớ thưa ông tây ngang như ghẹ ng đánh anh. Và người lại, ông tây nọ cũng đến bốt thưa anh Gân vẻ tội trộm thuốc phiện và ông vỗ cầu ông.

Vậy ai oan? ai ưng? chưa rõ? Nhưng sự thật thì đã thấy anh Gân đã thua lỗi đó.

VUI LẮM!!! VUI LẮM!!!
Mua vui làm phước
Trong đêm trăng thanh gió mát
HÃY ĐẾN XEM
Hội chợ phiên Châu-đốc
Sẽ mở cửa vào ngày
26, 26, 27, 28, và 29 Mars 1937
Đón xem chương trình bên trương ba

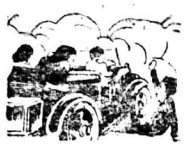

Trong vùng đất Việt

NAMKY

Vì muốn tỏ cho chủ mình biết, mình là người vô tội, một anh làm công tự chặt hết 3 ngón tay

Saigon. — Có một cửa hàng Bâe-kỳ, ở đường d'Espagne, có làm lộn mất hết 2 cái valises, giá chừng vài đồng bạc.

Chủ cửa hàng ấy là ông Phạm qui Hữu, nghi cho người giúp việc của ông tên Nguyễn lương Dậu ăn cắp.

Ông Hữu có xuống bót đầu cáo Dậu, nhưng nhà chuyên trách lại thả Dậu ra vì xét ra Vô bằn cớ.

Dầu vậy, mà ông Hữu cũng không bằng lòng, ông cứ còn nghi cho Dậu ăn cắp mất, nên ông cứ kiếm chuyện mắng xẻn, mắng xéo Dậu hoài.

Hết phương thế giải bài vạ để tỏ ra cho ông chủ mình biết mình là vô tội, anh Dậu mới lấy một con dao phai chặt đứt 3 ngón tay trước mặt ông chủ, cho ông thấy và đừng còn nghi oan cho anh ta vậy nữa. Đoạn, không nói năng chi gì nữa hết, anh ta liền đi thẳng lại đường đường Saigon xin bản bố.

Đòi nợ sái phép bị đánh

Bạc liêu. — Tên Nguyễn-văn-Giỏi, chuyên nghề làm cây rẫy hột nhà ở xóm cầu, sau kho lúa « Phước Nguyên » ở cho tên Hậu là bạn xẻ-lúp đắt ghe, mượn một số bạc 2 cắt mà đã mấy lần Giỏi đòi Hậu không chịu trả.

Sớm mai hôm qua, vào 7 giờ, Giỏi thấy Hậu đi ngang trước nhà với một người anh em là Đàn, liền khi ấy Giỏi kêu giựt ngược Hậu lại mà đòi tiền nữa.

Chuyện nầy Hậu nói dóa mới chưởi Giỏi rồi lại thách Giỏi đánh lộn với mình. Giỏi vừa ra khỏi nhà thì kế bị Hậu và Đàn túm đánh cho một cấp lừ-lừ. Cha Giỏi là Tiền chạy ra binh con cũng bị 2 tên nầy đập cho mấy cây lể đầu, bầm mình và gẫy hết một ngón tay trỏ ở bàn tay mặt.

Hậu và Đàn đã bị bắt, còn ông Tiền bị thương tích khá nặng đã được chở vào nhà thương điều-trị.

Một cậu học-sanh té xe máy gẫy tay

Saigon. — Cậu Ba, 17 tuổi, ở Bà-chiểu học trường Huỳnh-khương-Ninh, chiều hôm qua tan học lên xe đạp về nhà.

Chạy được nửa đường Lê-văn-Duyệt, bỗng bị máu xâm nên té xuống gẫy hết cái cườm tay.

Cậu đang dưỡng-bịnh ở nhà thương Bà-chiểu.

Anh Sang, người tự thiêu mình bằng dầu lửa đã trúc linh hồn

Gladinh. — Trong số báo rồi, chúng tôi có nói đến vụ anh Nguyễn-v-Sang, ở Đông yên, tự thiêu mình vì quá chán ngán cuộc đời nhứt là gia-đình anh.

Anh quyết chết thiệt chớ không phải như nhiều người toan làm nùng cho người ta sợ. Hôm kia mặc dầu mình anh đã phỏng cùng khắp, nhưng thấy sức lực anh có, quan thầy còn hy-vọng cứu anh khỏi. Lúc chúng tôi hỏi chuyện với anh, anh vẫn tỉnh táo trả lời đầu ra đó chớ không có tỏ vẻ gì anh mê sảng hết.

Anh quyết chết nên dầu cho thuốc hay cùng là có sự chạ nom anh kỹ lưỡng cách nào anh cũng không sống được không muốn sống làm chi nữa.

Hồi đêm hôm qua giờ lúc khuya khoắc anh Sang thấy bao nhiêu bịnh nhơn ở gần bên anh đều ngủ cả anh mới xé tấm drap che trên thân anh rồi siết cổ. Khi ấy có 1 người cai-lí gát nhà thương đi ngang qua thấy mới chạy lại can thiệp và kuyên anh đừng có thắt chi, anh có thể sống được

Thật là đúng con trời

Cholon. — Đây là một tên Huế-Kiều khó hiểu. Ngày nầy qua ngày kia từ sáng đến chiều, chỉ biết có nằm lỳ trong các tiệm công yên, và còn thường hay đeo theo một người bạn của Khách ta tên Ngô Huy, một thương gia, động xin tiền.

Vào đêm thứ ba, gả lười biếng, ấy vì xin tiền Ngô Huy không đặng, và bị Ngô Huy nặng nhẹ nhiều đều, nên anh ta đâm ra oán thù. Và vào đêm nói trên thừa lúc Ngô Huy đang ngồi trước một rạp hát, anh ta liền nhảy tới đâm Ngô Huy mộ dao rồi tìm đường cao chạy.

Liền khi ấy có nhà chuyên trách tới nơi chở Ngô Huy vào bịnh viện.

Hiện giờ linh tập nả đang tìm bắt đứa sát nhơn đó gắt lắm.

Theo ý chúng tôi thì nhà chuyên trách chỉ cần lúc xét cho kỹ lưỡng các tiệm công yên thì bắt được gả lười biếng sát nhơn và danh ấy ngay.

Tưởng khuyên anh như vậy anh sẽ nghe theo chẳng dè người đã khăn khăn giữ cái chí ấy, để chờ cơ hội chết thôi.

Thật thế trưa hôm qua, cha anh Sang là ông Tất tới viếng con. Ông ấy lại gần bên anh Sang và nhỏ nhẹ hỏi:

Con ngày nay trong mình con khá không?

Anh Sang day lại, mặt lộ vẻ tỉnh táo như thường, ngó thấy cha bỗng dưng 2 hàng nước mắt rưng rưng chảy.

Anh ngắt lên rồi thở hơi cái cùng.

GÒCÔNG

Docteur **ĐỖ-DƯ-ÁNH**

Chuyên trị các bịnh thường sanh trong bốn xứ như: Rết rừng, ban cua lưỡi trắng, tệ bại, kiết, đau gan và tỉ bì, vân vân bịnh ngoài da, phong tình, hư huyết, thai sản và sau khi thai sản.

Sẽ mở phòng khám bịnh tại Gòcông (Ville) ngày 16 Janvier 1937 nhằm mùng bốn tháng chạp Annam

LẤY CÓN BỆNH HO SỔ MUI KHÔNG CHƯA!

Bịch rồi, đó là bị bệnh ho sổ mui mà không chữa chạy! Mắc đau ngực rồi, ho-hắng nghe như gió thổi trong phổi, người ốm ốc rất khó chịu. Khác chi mui gần chết ngài! Các người nên hãy ý tới các điều ấy, có khi vì vậy mà sinh ra ốm đau lang tật, chết cũng nên. Các người nên biết rằng uống thuốc ngọt "Vosges Cazé" chắc thế nào cũng khỏi. Bệnh ho người đờm đi, các ông phổi sạch mới mau đầu, lâu cho đến ho-hắng (toux) ngài, không bị tắc-nghẹn nữa. Thuốc đó ở lại trong phổi, làm cho phổi được mạnh mẽ hơn trước.

Biết bao nhiêu người khỏi sổ nên chịu tấy bà Stouff làm gương! Bà đó ở 27, rue de la Gare à Audincourt, Doubs» có viết cho chúng tôi cái thơ này:

« Thật thế, ông ơ, tôi sẵn nói cho ông rõ biết rằng thuốc ngọt xứ Vosges chưa hoàn lo thật là khiến hiệu. Đã lâu năm tôi bị đau phổi, chưa thể nào cuống không khỏi. Bằng đây người tôi hy đứt mỗi một, chả làm gì được cả.»

« Tôi bỗng nhiên qua, thành ra đành thôi có mua người trong nhà. Mới bà tăng đưng bên cho tôi uống thuốc ngọt xứ Vosges, chưa ít ngày, bệnh ho tan mất. Tôi sung sướng quá, ngủ yên, sự làm việc. Trong một ti tôi uống ngày một thứ thuốc ngọt xứ Vosges. Thuốc thật tốt, tôi khỏi ngay.»

Sirop Vosges Cazé

Con tại các hiệu bào chế. Ở các hiệu thuốc. Ở Paris: 8, rue Vieille-du-Temple, Paris

THUỐC ĐIẾU HIỆU "CHAMPION"

4 xu một gói 20 điếu — 1 xu 5 điếu

Qui ngài xin lưu ý:

Luôn luôn chúng tôi vẫn cố làm cho vừa lòng qui ngài, chúng tôi hiến cho qui ngài các hiệu thuốc mới «CHAMPION».

Hiệu thuốc mới nầy được hai đều lợi:

1° Giá rất rẻ. — Vì chúng tôi muốn hiến cho qui vị một thứ thuốc giá hạ, ai ai cũng có thể mua được. — Qui ngài cũng nhận rõ rằng chúng tôi đã chịu thiệt lắm điếu nên mới bán được có 4 xu một gói.

2° Phẩm chất. — Xin qui ngài dùng thử thuốc «CHAMPION» qui ngài sẽ thấy, tuy giá rất hạ chẳng bao ở có như vậy, song chúng tôi cũng trọn trọng phẩm chất thuốc, và chăm nom cái bao thuốc, cho đều gọn tươi, đẹp đẽ.

Vẫn toàn bằng thuốc lá thượng hảo hạng, nên thuốc «CHAMPION» rất thơm vừa ngon, không nồng, không khô cổ, hợp vệ sinh, vì đặng các vị Bác-sĩ Y-khoa công nhận là thuốc rất tinh khiết.

Dùng thuốc «CHAMPION» qui ngài sẽ được khoái lạc, vì là một thứ thuốc rất hợp sở thích của qui ngài, bao thuốc nhẹ nhàng, đẹp đẽ và lại rẻ tiền.

4 xu một gói 20 điếu — 1 xu 5 điếu

ĐẠI-LY ĐỘC QUYỀN

Compagnie Optorg — ROBIN

Samedi. — 19-3-37. — TIỂU THUYẾT — số 550

江湖劍俠

Giang hồ kiếm hiệp

火燒紅蓮寺

Hỏa thiêu Hồng-liên-tự

Nguyễn-Chánh-Sắt: dịch thuật.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI BẢY

Ta nói lại mái ngôi lang kỳ nhơn. Lập đồn thần bình sánh đựng ác-quỉ

(*Tiếp theo*)

Mà cũng lạ thiệt! Con gà vừa cất tiếng gáy lên, thì, cái bóng ấy lộ về sợ sệt, liền lui lại mấy bước, hễ lui lại bước nào thì coi cái bóng cũng muốn lu lần lần, nếu ai không có ý coi cho kỹ thì không thấy được.

Lam-tân-Thạch, lên nhảy lên Đàn một tay cầm cái bình sành, một tay đưa ra, vô ngoắt cái bóng ấy một cái, liền nghe có một luồng gió bay quộng tới, chớ không thấy cái bóng đen như 2 lần trước. Nhưng Lam-tân-Thạch cũng lấy cây giới-xích vẻ bùa trên cái miệng bình mà niêm phong như trước.

Liễu-Trì vừa bước lại gần cái bình ấy thì giựt mình. Té ra nghe ở trong cái bình ấy kêu đích danh Liễu-Trì mà nói rằng: « Ta với mi ngày trước không cừu mà ngày nay cũng không cán; việc gì mà mi lại thỉnh Lam-pháp-Sư, đến làm khó cho anh em ta; Lưu-tiểu-Thơ với mi vốn không có duyên phận vợ chồng thì gì cho bọn ta cũng chẳng ức hiếp gì; chớ bọn ta cũng không phải cướp đoạt gì của mi thì có tổn hại gì cho mi hay sao? Mà mi làm khổ cho anh em ta như vậy. Nay bọn ta mà chịu khổ đây tuy lúc nầy chẳng bao được cứu, chớ trương lai đây cũng còn có ngày bọn ta xuất đầu ra được thì chừng ấy bọn ta sẽ bắt mi mà phân thây muôn đoạn cho mi biết bọn ta lợi hại thế nào. »

Liễu-Trì vừa cười vừa đáp lại rằng: « Được lắm! Tốt lắm! Ta sẵn lòng chờ cho bọn bây xuất đầu, thử coi bọn bây báo cừu cách nào cho biết. »

Lúc ấy Lam-tân-Thạch cũng đã đốt lá bùa thứ tư và niệm thần chú một hồi, mà cũng không nghe động tịnh gì. Lam-tân-Thạch vừa mới cầm cây giới-kích đưa lên chớ chưa đập xuống Đàn, bỗng nghe ở phía trong nhà có tiếng người la ồn ào lộn xộn, bọn tôi tớ trong nhà họ Lưu đương đứng ở dưới Đàn, không biết ở trong nhà có việc gì như vậy, liền kéo nhau chạy hết vào trong mà coi.

Liễu-Trì đứng ở trên Đàn cũng chẳng khỏi giựt mình nghĩ sợ tưởng đâu những bọn gia-huờn cùng là bộc-phụ, làm ăn không cẩn thận, để cho thất hỏa, cháy bậy giống gì trong bếp hay sao? nên cứ quay đầu ngó theo bọn gia-dịch ấy mà coi. Té ra bọn ấy chạy vào vừa tới trung-môn thì lại là ở lên mà đội lại hết, mạnh ai là nấy kiếm đường mà chạy, hình như sợ ai rượt theo mà đánh đập chi vậy.

Liễu-Trì coi kỹ lại, thì ra đó là Lưu-tiểu-Thơ, đầu bỏ tóc xả, hai tay cầm mấy cây gậy cửa rất to, bộ-tịch coi nghiêm nhiên như một tay võ-sĩ hầm hở quyết đánh nhau với ai vậy, chớ không có một đêm thái độ nào là khuê-tú tiểu thư hết cả; ở trong chạy tuông ra ngoài đụng ai đánh nấy, những bọn tôi tớ gia-dịch, đứa nào chạy tránh không kịp, bị đánh một cây là phải ngã lăng, cả buổi cũng chưa dậy nổi.

Cái cách của nàng cầm cây gậy cửa, cái bộ tịch tay chơn đi đứng của nàng, ai trông thấy cũng cho là một tay hảo-hớn võ-nghệ cao cường kia vậy.

Nàng ra khỏi trung-môn, quyết xốc tới chỗ Đàn. Ông Dương của Liễu-Trì vốn là một tay nho văn, thấy con gái mình phát cuồng như vậy cũng không biết tính sao: phần thì bọn bộc-dịch cũng không lẻ mà bảo chúng nó ôm con mình lại; bọn A-hườn bộc-phụ thì lại nhất sợ không dám lại gần chỉ có tự mình phải làm lấy mới được. Ông ta tính chạy ra lại ôm ngang eo-bích nàng mà bắt mới được.

(Còn nữa)

Về cách nuôi con nít

Của quan Bác-sĩ Trần-văn-Đôn.

(Tiếp theo)

CON nít mới sổ ra phải coi chừng nó có lỗ đích không. Như không thì liền ẵm ngay nó lại nhà thương đặng sửa lại. Bửa đầu phải coi chừng chỗ bó rún, như có ra máu, cho có mụ hay đặng buộc lại. Để mà ra nhiều thì hiểm nghèo.

Trong khi rún chưa ụng, tắm cho đứa bé chẳng có ích chi; chừng năm bảy bửa rún khô, rụng rồi thì mỗi ngày mới tắm được. Tắm bằng nước nóng và chỗ kín gió.

Như rụng có vẫy có chút mủ rửa nó với nước chín và rượu, rồi thoa một chút teinture d'iode vào. Tay chơn không sạch, hoặc người có bịnh hoạn, chẳng nên rờ rẫm nựng nịu và hun mấy đứa nhỏ.

Cách nuôi con nít.

Mẹ cho con bú. — Đẻ con ra thì phải cho nó bú, trừ ra khi nào mẹ bị ho lao, bị bịnh đơn hay là một hai bịnh truyền-nhiễm khác. Không sửa nó bằng sữa của mẹ, không ai săn sóc nuôi dưỡng, thương yêu con cho bằng mẹ.

Con nít khi mới sanh ra hay ọc ra nhớt, nên để nó nằm nghiêng một bên, đầu thấp thấp cho dễ ọc.

Trong mười hai giờ đầu nó nhịn đói được. đừng cho nó uống chi hết. Như nó có khóc lắm, cho nó uống một, hai muỗng nước chín. Qua ngày sau cho nó nút vú mẹ nó, bú sữa non — Colostrum, — Sữa non nầy béo, nên con nít bú nó ỷ dễ. Cũng nhờ đứa bé nút num vú mẹ nó, nên sữa mau lên; hai bửa sữa căng đủ bú và có khi dư nữa.

Sữa bú vô, hai giờ rưỡi mới tiêu hết, cho nên mấy bửa đầu phải tập con nít bú có giờ. Chừng hai giờ rưỡi một lần. Tập quen, bú có chừng cho sữa dễ tiêu, mà lại trong giờ rảnh mẹ đứa nhỏ nghỉ ngơi hay làm công chuyện khác cũng được nữa. Mỗi lần cho bú chừng bốn năm phút mỗi vú, cho bú đều, không thì sau vú bên lớn bên nhỏ. Khi bú no thì đứa nhỏ nhả vú ngủ, miệng còn sữa chảy ra. Cho bú rồi, ẵm đứa bé đứng lên một chút, đặng nó đừng ọc ra, rồi để vô nôi cho nó ngủ thong thả. Đừng tập ẵm trên tay hoài, nó quen hơi, khó dỗ.

Trước khi cho con bú, lấy bông gòn lấy nước chín rửa núm vú rồi nặn vài giọt sữa đầu bỏ đi, cũng như mình rửa đường cho sữa chảy.

Cho bú rồi, chúi núm vú lại nữa, đừng cho sữa nhều chung quanh, rít và sợ trùng độc tựu lại đó làm ra độc. Mình mẩy, nhứt là ngực, phải giữ cho sạch-sẽ.

Người cho con bú không nên ăn rau sống, nấm, tôm, sò, ốc cùng thịt rừng hay là đồ để ngội lạnh, cách đêm, cách hôm. Chẳng nên uống rượu nhiều. Uống rượu chát pha nước được. Uống rượu biére cũng tốt; người nào ít sữa uống nó thì có sữa nhiều. Giò hầm, soupe, bánh mì, cũng sanh ra sữa nhiều. Nhiều món thuốc, uống vô lại đi ra theo sữa, cho nên có khi mẹ uống thuốc độc-địa cho đứa nhỏ bú sữa ấy phải đau. Đờn bà cho bú phải thong thả nghỉ ngơi, đừng mẫn việc mệt-nhọc, đừng buồn rầu hun dữ, sợ-sệt, giận-hờn có khi mất sữa.

Phải nhớ: mấy người cho bú ít người có tháng. Như trong lúc cho bú mà có thai nữa, cho con bú cũng không hại chi. Có đều nầy, là người đờn bà mệt hơn nhiều, cho nên khi có thai dứt sữa thì tốt hơn.

Lúc cho bú được bốn năm tháng, như người mẹ yếu mệt, sữa ít thì mỗi ngày cho bú dặm thêm sữa bò — (Sau đây sẽ có chỉ cách khuấy sữa bò).

Con nít bú được sữa mẹ chừng một năm thì tốt lắm. Chừng một tuổi bớt sữa hay là dứt sữa mẹ, rồi cho nó bú sữa bò ăn sữa bột, cháo bánh mì nấu đường.

Có dứt sữa cho con đừng lựa lúc nắng, nực dông như tháng hai tháng ba tháng tư, vì trong mấy tháng đó ở xứ mình nóng nực, con nít hay chột bụng, phần hôi thối có khi bị ỷa mửa. Bửa dứt sữa cho con, người mẹ như còn sữa nhiều vú căng khó chịu, lấy lá chuối non hơ lửa đắp lên vú rồi nịt lại cho chặt êm mát bớt đau. Ngày đó phải uống thuốc xổ như sulfate de soude.

II. — **Về sự mướn vú cho con bú**

Như con không được bú sữa mẹ, kiếm chị vú cho bú. Đời nay nhiều người đẻ con rồi không cho bú chẳng phải vì đau ốm chi, chỉ vì muốn sung sướng không chịu cực-khổ, sợ vú xệ, hết đẹp đi. Mấy người đó lại mướn người khác cho con mình bú. Tội thay! nhiều người nghèo đẻ con vì ham tiền đi ở vú bỏ con lại nhà với ông bà bỏ lân bỏ lốc đói-khát đau-ốm. Ông bà đứa nhỏ nghèo thấy chán khóc lật đật xách chén ra tiệm café gần nhà mua hai xu sữa nước sôi đem về cho cháu bú.

(Còn nữa)

GIA-CHÁNH

Cùng em Ngọc-Lan,

Trong bức thơ vừa rồi của chị hỏi làm cho em mà nói về cái câu chuyện ươm dệt ở xứ nầy đó; tưởng khi em cũng chưa hiểu cho rõ được cái nguyên-lý của nó ra làm sao? Nên nay chị lại nói tiếp thêm cho em nghe cho rõ.

Vả chăng lại Tânchâu đây, cái chất đất nó hợp với nghề trồng dâu tằm, cho nên người ta mới nuôi tằm được nhiều; đến khi có kén và ươm ra tơ rồi thì họ lại đem tơ sống qua Châu-giang ở bên kia sông ngang tỉnh thành Châudốc) mà bán cho Chà Mã-lai. Rồi Chà họ lại đem bán qua Xiêm hay là Miền dưới, hoặc họ còn dệt ra một thứ chăn xà-rông khổ rộng, lại có mỹ-thuật rất khéo mà bán. Còn người Annam mình thì chỉ có một ít người dệt tơ lại mà dệt ra hàng lụa vậy thôi, mà từ bao giờ cho tới bao giờ. Họ cũng cứ dệt lấy quay có mấy thứ như: lụa, hồ-la, cẩm-lự, hàng-bông dâu, bông-vuông, mặt-đệm v.v... Đã vậy mà họ dệt cái bề khổ cũng là hẹp quá, không được rộng như hàng lụa của các nước vậy.

Vì thế mà hàng lụa xuất sản ở xứ ta vẫn chịu cái số phận thiệt thòi, kém sút hơn hàng lụa của các nước rất nhiều; thì làm sao mà cạnh tranh với ai cho được; bởi vậy cho nên ta không có thể nào mà trông mong khoát trương cái nghề dệt ở trong xứ ta ra nữa được.

Cho chi mà có người nào cho có đủ quyền lực, ra đứng chủ trương mà chỉnh đốn cái khuôn dệt nói ra cho rộng khổ hơn; hoặc mua khuôn dệt mấy ở bên tây đem về mà dệt hàng lụa của mình ra cho khéo léo thêm lên mà cạnh tranh với chúng; thì ta trong xứ ta lại được tăng thêm một mối lợi về nghề tằm tơ nữa thiệt may mắn biết dường nào!

Có đều là những người có quyền-lực chưa thấy có ai đứng ra chủ-trương mà lo lắn tới việc tằm tơ ở trong xứ; ấy cũng là một đều mà chị em ta đáng tiếc lắm đó, Ngọc-Lan em ả!

Thôi, nói lắm cũng buồn, để chị chỉ cái nghề nấu nướng cho em được hoàn toàn rồi sau sẽ lo qua việc khác.

∴

Cách để dành đùi và cánh ngỗng.

(*Manière de conserver les cuisses et les ailes d'oie.*)

Phải lựa một con ngỗng cho thiệt mập mà quay (rôti) nó đi. Khi nó mới nửa chín nửa sống thì vớt nó ra cắt lấy 2 cái đùi và 2 cái cánh, để vậy cho nguội.

Sau lấy một chút muối và một chút muối-diêm mà thoa hết cho đều, rồi bỏ trong cái chậu hay cái thố lớn với lá thơm (thym et laurier).

Để vậy cho được một ngày một đêm, nấu mỡ ngỗng, rồi bỏ đùi và cánh vô trong mỡ ấy mà nấu cho chín. Khi thịt chín rồi, thì vớt nó ra, bỏ vào trong một cái bình bằng sành hay bằng đất và đổ mỡ vào cho ngập thịt.

Nếu như con ngỗng mà có ít mỡ lắm, thì phải chế thêm mỡ heo vào mà đổ cho ngập.

Để dành như vậy ba o lâu cũng được. Khi muốn ăn thì vớt nó ra, chúi mỡ đi, rồi ăn nguội, hay là chiên lại trong mỡ nó đó cho nóng mà ăn. Hoặc hâm lại trong sốt oay (Sauce piquante) sốt cà tô-mách, hay là nấu lại trong xúp cải bắp cũng được.

Ấy là việc nấu con ngỗng chị chỉ đã xong rồi, bây giờ chị lại nói qua việc nấu con gà, thứ nào theo thứ nấy; đâu đó cho có tuần tự, cho em dễ nhớ; cho khỏi lộn xộn về sau.

∴

Poulet

(*Con gà*)

Gà luộc

(*Poulet bouilli*)

Hãy nhổ lông con gà bằng nước sôi cho sạch sẽ rồi móc ruột gan ra hết. Sau bỏ trong cái nồi (marmite) đổ nước vào cho ngập, gọt vài củ cải rốt, vài ba củ khoai tây, một củ hành lấy một phần tư bắp cải một chục tép hành ta (củ và lá) vài cọng hẹ tây (poireau) rồi nấu cho đến khi nó rút sôi, phải coi chừng mà vớt bọt cho kỹ; sau khi vớt bọt xong thì nó đã sôi lên rồi bỏ năm ba hột tiêu và rắc muối, sau đậy nắp nấu tiếp lửa thang riu riu.

Khi chín rồi thì lọc lấy nước làm xúp mà ăn, còn thịt gà với rau cải thì vớt vào để chung một đĩa dọn lên ăn với bột cải (moutarde) và dưa non ngâm giấm (cornichons), sốt cà - tô-mách (sauce tomate), sốt bột-đơ-le (sauce bordelaise) và ru-gây (rougail) v. v.

∴

Gà-quay

(*Poulet rôti*)

Thường người ta quay gà họ hay quay trong cái nồng quay (rôtissoire) hoặc đặt trong lò mà quay; ấy là gà thiến và gà mái lớn con kia.

Còn như gà giò thì chiên nó ở trong cái son cũng được, miễn là phải chiên trên lửa than riu riu và coi chừng mà trở nó cho vàng đều hết là ngon.

Còn như gà lớn mà nhứt là con gà trống thiến, sau khi nhổ lông và thui lông con cho sạch hết rồi, phải lấy khăn lau chuồi chung quanh mình nó cho sạch buội bặm. Sau khoét một lỗ phía sau đít nó, mấc hết ruột gan và mề đỏ ở trong ruột nó ra cho sạch hết, rồi thoa muối tiêu trong bộng nó cho đều. Bằm chung mề gan nó với thịt gà khác hay trái thăn bò; thăn heo với hành, tỏi, persil, muối; tiêu với một chút ruột bánh mì dầm sữa tươi với vài ba cái lá thơm mà lăm chả và một mớ trái ma-rông (marrons) mà thồn vô bụng nó, cũng như chả dồn vào vịt hay ngỗng đã nói trước rồi đó vậy.

Nếu có củ trüp (truffe) thì xắt vài ba cái cho mỏng mỏng mà trộn với chả càng ngon hơn nữa.

Nhưng chả thì phải chiên trước với bơ (beurre) còn trái ma-rông (marrons) thì cũng phải luộc trước cho chín rồi sẻ dồn vô, rồi may lại cho kín kẻo chả lọt ra. Sau thoa muối tiêu và mớ chung quanh ngoài da con gà cho đều, rồi để nó nằm trong cái chảo sắt dài mà bằng đít, tục gọi là cái lập-là-đài, chế nước buổi-đon hay nước lã cũng được, và chế trên thịt một muỗng giấm cho mau mềm; rồi thì đút vào lò mà quay nó, trong khi quay phải vậy, phải năng kéo nó ra, mức nước dưới chảo mà rưới lên trên mình con gà và cũng phải trở nó cho thường cho nó vàng đều hết 4 phía. Gà quay như vậy rồi thì ăn với xá-lách (salade) cải đắp, cải ô-rô, hoặc với xá lách trộn bằng cồ-hủ cau, hay cồ-hủ dừa lại càng ngon lắm.

∴

Thịt gà quay ăn nguội

(*Poulet rôti froid*)

Thịt gà quay (rôti) ăn rồi còn dư để sáng ra bửa sau mà ăn nguội, thì ăn với củ-cải trắng (navet) củ-cải đỏ (radis) hành ta (củ và lá) bột cải (moutarde) dưa non ngâm giấm (cornichons) hay là ăn với sốt ma-don-ne (mayonnaise) Hoặc ăn với ru gây (rougail) hoặc với xá lách rau-cần-tây, xá-lách dưa leo v. v.

∴

Thịt gà quay hâm lại

(*Poulet rôti réchauffé*)

Thịt gà quay (rôti) ăn rồi còn dư lại bao nhiêu, để đành qua bửa sau ăn nguội như mới nói trên thì ăn, bằng mà muốn hâm lại cho nóng thì bắt cái son lên lửa, bỏ hết thịt vô rồi chế cái nước rư (jus) của nó vô mà hâm; nếu không có nước rư, thì chế một chút mỡ với một chút nước bouillon mà hâm cũng được rồi thì ăn như thịt gà mới quay.

Thôi em tập nấu lần mấy món nầy đi, sau chị sẻ chỉ thêm.

NGUYỄN-THỊ HỒNG-VÂN
Tân-châu

TỈNH THẾ CHÂM NGÔN

NGỌC BẢO

Có một người kia đem ngọc đi bán. Cô nọ nhà cửa giàu sang, của tiền đầy giẫy, nghe nói bán ngọc thì kêu vào mà mua, dở ra coi, thấy cục ngọc ấy chớp nhán rạng ngời, bèn hỏi thử giá bao nhiêu. Người bán ngọc đòi hai chục muôn, cô nhà giàu nghe nói thì le lưỡi mà nói rằng: « Cha chả! Ngọc gì mà mắc dữ dậy? » Người bán ngọc nói: « Ấy là tại chỗ quí của nó nên phải mắc. » Lúc ấy lại có một người khách, cầm lấy cục ngọc mà coi, rồi nói với cô nhà giàu rằng: Phải đó cô! ngọc nầy quí lắm, gọi là ngọc « Chỉ Khát » hễ ai khác nước mà ngậm lấy nó thì đã khác liền, hai chục muôn thiệt cũng không phải mắc.

Cô nhà giàu ấy nghe nói thì cười mà đáp lại rằng: « Tưởng là một người ngậm mà ngăn muôn người đã khát, mới gọi là quí, chớ một cục ngọc như vậy mà giúp được cho có một người, mà lại giúp cũng không đáng chuyện cần ích chi cho lắm; phải chi đã chết rồi ngậm nó mà sống lại được; hoặc bịnh đau đương lúc thủy ngụy, hễ ngậm nó mà lình lại, thì cũng nên mua giá mắc như vậy cũng đáng.

Chớ cái bịnh khát nước, thì mua chứng sư nhỏ nước đá chanh của chệc bán ngoài đường, uống cũng đã khát vậy. Cần chi mà phải mua ngọc ấy làm gì. Ngọc mà để giải khát thì cũng là một vật hên mọn tầm thường, có đủ chi mà gọi là quí, theo ý tôi nghĩ thì lúa gạo kia mới qui chớ, vì hễ lúa gạo không có mà nhịn ăn một ngày thì đói, ba ngày thì bịnh, bảy ngày thì chết; có nó thì thiên-hạ thái bình, không nó thì thiên hạ sanh loạn. Vậy thì trong hai chục muôn nầy để đăng mà mua lúa gạo thì nuôi được mạng sống biết mấy chục muôn người, ấy có phải là công dụng lớn hơn thập bội chăng? Để mua làm chi một cục ngọc vô dụng như vậy mà lời đôi ba chục muôn, thiệt là uổng quá.

Lời bàn: *Ngọc Chỉ-Khát nầy luy không đặng qui cho lắm mà hãy còn có chỗ đúng, chi như ngọc Thủy-Xoản, thiệt không hiểu đeo nó có ích chi chăng, mà giá nó lại còn mắc hơn vàng thập bội?*

Chúng tôi ở trong số mấy người đã - đảo kinh-tế khủng-hoảng

Thật vậy, biết bao nhiêu người nghèo lận đận mấy người thất-nghiệp, nếu có biết theo học với mấy lớp dạy bổ ngôi thơ-ký cho xong, bởi vì chúng tôi ân cần dạy tới nơi tới chốn, chúng tôi rộng-rãi về sự trả học-phí. Các ngài khổ phiền-phức ở ít lên xuống bài vở chẳng tới. Ở gần đến tận nhà các ngài. Lúc nào thấy học với phương-pháp của chúng tôi, các ngài sẽ thấy tân-ích nhiều hơn học với thầy tại chỗ. Thiệt là lạ quá! Phải nhưng mà có thật như vậy, cũng nguyên học-anh của nói được tiếng Pháp một cách dễ dàng, các ngài lấy làm như vậy, và vậy bảy giờ đó đến.

Pierre Roussel

à Cai-hòa, près de Saigon

mà hỏi thăm và cho biết sự học cỡ nào. Xin đính kèo theo 3 xu cò để trả lời.

Chúng tôi đang thời cần xuất-bản

Tôi tập đọc tiếng Pháp, *cần tập, giá 0$60, cước 0p.10; Tôi học tiếng Pháp số 1, 1p.10 cước 0p.20; số 2, 1p.50 cước 0p.15; mua chung 2 quyển sẽ cước 3p.85.*

Tôi tập nói tiếng Pháp

Quyển số 1 và số 2, 0p.35 cước 0p.16

Có rồi bán ở Saigon, Chợ mới Nguyễn-thanh-Long, 7, lối B.s, 191; ở Cholon, Lun-Kroan; 240, rue des Marins.

SỮA NƯỚC TƯƠI

NESTLÉ

HIỆU

CON-CHIM

Là thứ sữa rất trong sạch, rất bổ dưỡng, dễ tiêu hóa, lúc nào dùng cũng tốt.

Thứ sữa này quả nhiên là đã có tiếng khắp hoàn-cầu.

VOI LAMIII VOI LAMIII

Mua vui lắm phước, trong đêm trăng thanh gió mát

Hãy đến xem !

Hội chợ phiên Châu-đốc

Sẽ mở ngày 25 26, 27, 28 29 Mars 1937, nhằm ngày 15, 14, rằm 16, 17 tháng hai Annam. Nhiều cuộc vui đến xem sẽ rõ, lời nói không bằng mắt thấy.

Ngoài những cuộc vui trong 5 ngày và đêm đã kể trong chương-trình có «Mấy Cuộc Vui Đặt-Biệt Như :»

Chiều và đêm thứ năm 25 Mars 1937

Lễ Khai-mạc Hội-chợ Lễ Khánh thành nhà Hội làng Châuphú. Chưng cộ phần thưởng, cộ-đèn du Bồng-lai-Cảnh đi lên một hòn núi cao nửa lưng trời, có cung trăng có hằa-diệm-sơn, có chưng sơn thủy, Khương-thượng Tử-nhà, Bá-nha Tử-kỳ có múa hát ca xang, có chỗ uống rượu ngâm thi, có quỉ sứ và ác thú, có lôi vào đi ra kỳ lạ, thật là không khác nơi cái Bá-lạc-Đài của Trụ-Vương đời Phong Thần.

Cuộc Khiêu vũ của 24 cô gái, thật đẹp và thật lạ, nhảy múa theo điệu Ballet bên Âu-châu cuộc Khiêu vũ này diễn trong đêm thứ năm 25 Mars thứ bảy và chúa nhựt.

Ngày và đêm thứ sáu 26 Mars

Đua xe máy của các sở trong Lục-tỉnh, đấu xảo trẻ em còn bú và đồ nữ công, đấu vô Annam.

Ngày và đêm thứ bảy 27 Mars

Thi trẻ em mặc sắc phục. Thi vẽ đẹp phụ-nữ mặc sắc phục (cuộc thi này mới có lần thứ nhứt trong tỉnh ngộ và vui lắm đốt pháo bông có hơn 100 cây pháo bông) của một tay danh tiếng ở Sadec làm, đấu banh vợt tại sân Cercle (Giao Nửa, Nhánh và Huệ.)

Ngày và đêm chúa nhựt 28 Mars

Đấu banh vợt tại sân xợt (Giao, Nửa, Nhánh và Huệ tranh tài có giải thưởng) Đua ghe và đua xuồng Annam và Chà, trận chung kết đấu vô Annam.

Ngày và đêm thứ hai 29 Mars 1937.

Có trên 500 học-sanh trai và gái tập dượt thể thao tại sân Hội-chợ, đám cưới giả đời xưa, đám cưới này làm giống như đám cưới thiệt của ông bà ta thuở xưa, quần điều áo rộng, nón cụ qua tơ và vui nhất là có 6 cô thật đẹp đóng vai cháng rể chánh rể phụ, dâu chánh và dâu phụ có mấy ông Tây bà Đầm ăn mặc khăn đen đi họ. Nên đến xem, tức cười nón ruột.

Mỗi đêm đều có hát bộ, hát cải-lương Cao-miên vô coi không tốn tiền. Một gánh hát kiêm thời trên Nam-vang lớn nhứt của một bà cô chưa chủ trường, trên 30 cô đầu vừa xấu vừa đẹp và 6 người đờn nhạc tây, mùa hát rất tài tình, thuở giờ ở lục-tỉnh chưa hát lần nào.

Không kể nhiều trò chơi khác, trong 4 ngày 3 đêm có gian hàng phụ-nữ bán bánh mức, rượu chè đồ nữ-công, đấu xấu đồ thổ sản, mỗi đêm đều có nhảy đầm có nhạc tây, lại có quán cơm tây, cơm ta và cơm tàu, có một gian nhà-trò toàn mấy cô nhà-trò Bắc-kỳ tiếp đãi, có đua ngựa gỗ, đá-gà vân vân.

Giấy vô cửa có 0$20 (hai cắc), thật rẻ vô cùng.

Đàn trí sự tánh mình

HÃNG BẢO-KÊ

HIỆU

La Providence et L'Industrielle du Nord

ÔNG BOY-LANDRY

Làm Đại lý 17, Place du Théâtre, 17 — SAIGON

Hãng Bảo-kê nầy chuyên lo bảo-kê cho những xe-hơi, nhà cửa, phố và hàng hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Cholon hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo kê với hãng nầy, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ vô cùng. Xin anh em lưu-ý . . . . . .

ĐÔNG PHÁP NGÂN-HÀNG

DƯỚI QUYỀN ĐẶC ẤN CỦA CHÁNH PHỦ LẬP RA NĂM 1875

Hội nặc danh vốn 125 000.000 quan

Vốn đóng rồi: 120.000.000 quan — HỘI QUÁN:

Vốn tồn trữ tới ngày 31-12-32: 126.000.000 quan — 96, Bd Haussmann PARIS (VIIe)

Chủ tịch Hội-đồng quản-trị: M. René THION DE LA CHAUME

Tổng Giám đốc: M. PAUL BAUDOUIN

Tổng đốc tại Đ. DƯƠNG INDOCHINE

CÁC CHI-NGÁNH VÀ ĐẠI-LÝ

TRUNG HOA	ĐÔNG PHÁP	CÁC XỨ KHÁC
CANTON	SAIGON	BANGKOK
PORT-BAYARD	BATTAMBANG	DJIBOUTI
HANKEOU	CANTHO	NOUMÉA
HONGKONG	HAIPHONG	PAPEETE
PÉKIN	HANOI	PONDICHERY
SHANGHAI	HUẾ	SINGAPORE
TIENTSIN	NAMDINH	
YUNNANFOU	PNOMPENH	
	QUINHON	
	TOURANE	
	VINH	

GIAO THIỆP KHẮP CÁC NƠI TRÊN THẾ GIỚI

Làm đủ các cô-việc ngân-hàng và buôn bán thích chắc

CHI-CẢNH Ở SAIGON — QUAI DE BELGIQUE

R. C. N° 1

CHO MƯỢN TỦ-SẮT

Có các tủ-sắt tính mỗi phần	Thời hạn và giá tiền mướn			
	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Nhỏ 18 × 26 × 50	2$00	5$00	8$00	10$00
Trung 18 × 52 × 50	4.00	7.00	10.00	20.00
Lớn 50 × 52 × 50	7.50	10.00	15.00	30.00

Rượu Thạnh Yên

Rượu thuốc bổ

Qui ông qui bà trong khi tỳ vị yếu, ăn uống không tiêu, khi mệt mỏi.

Người trai tráng, sau khi thể thao.

Uống một ly nhỏ rượu Thạnh-Yên thì được ngon cơm lại thêm bổ sức.

Có dùng mới biết rượu hay !!

MARIANI

22, Rue Testa d. — SAIGON

INJECTION PEYRARD

Thứ thuốc thử nầy chế ra đã lâu, ai cũng nhận là linh nghiệm hơn các thứ khác để trị bịnh lâu mới hay lâu đến khỏi cả.

Trong 285 người Arap thì 281 kêu hẳn y như lời phân tích của các lương-y Alger (tên là các nhà thuốc danh tiếng)

(行) 西貢 (信)

TIN-HANG

77, Boulevard de la Somme. — SAIGON

(Mua Bán Vàng Bạc)

Khăn đen suối-đớn

NGUYỄN-VĂN-BÚP

GHẾ SUỐI-ĐỚN

(Gare) Binh-Nhâm par Lái-Thiêu

Tôi còn dương làm những kiểu khăn đặt riêng tùy theo ý mỗi ông; xin viết thơ nói rõ mấy lớp và lấy ni tôi sẽ làm ý theo gởi lại, cách lãnh hóa giao ngân, sở phí tôi chịu. Qui ông ở gần xin mời đến nhà trước xem mấy đờn, sau để bề lựa khăn cho vừa ý.

Bùng và Nhiễu-gò ở trong bằng (tiêm đen, giá . . . . 3$00

Bùng và Nhiễu-gò ở trong bằng mền, giá . 2.00

Cẩm-nhung mình phần ở trong mền, giá. 1.40

(Đại-lý M. Trận, Meilleur prix à Dakao).

CHUYÊN TRỊ BỊNH THẦN TÀI

Docteur NGUYỄN-VĂN-TIỀN, cấp bằng khoa vệ sanh nổi-tiếng.

số nhà 69, đường Chasseloup-Laubat, SAIGON

Chuyên trị cả chứng bịnh mà nhờ là bịnh ngoài da (mụng, sẩy, n nhọt, ung-thư, vết tích v. v.), bịnh về máu me (đường mai, thiếu máu, v. v.), bịnh đường tiểu tiện, bạng dái, lậu kinh niên, yếu sửa, v. v.), bịnh của phụ-nữ (huyết đới, đường kinh không đều và đau đớn, đau tử cung, v. v.).

Ông đã nhiều năm kinh-nghiệm săn sóc bịnh-nhơn về các chứng bịnh trên đây.

Mỗi ngày ông đều khám bịnh cho toa. Chúa-nhựt và ngày lễ đều buổi sớm mai.

Ông cũng có đúng điều đã trị bịnh nữa.

No 20

Tìm Đạo Chánh

LÀ

ĐẰNG PHƯỚC THẬT

của Jacques BỨC dịch.

ĐOẠN THỨ SÁU

Trước khi Đức Chúa Giêsu sanh ra

(tiếp theo)

Lòng dạ không được sự bằng an. Linh hồn thì đường như không biết sự gì phải quấy. Sự ngay thẳt và nhơn đức là sự cần kíp cho loài người được an nhàn phước lộc, thì là như không có. Đức Chúa Trời đã cho loài người phải mang sự u ám tối tăm, đọa lạc, cho nó thấy mình cần kíp phải có Đấng nào đến mà kéo mình dậy, mà cứu mình, thì Đức Chúa Trời mới xuống thế mà cứu nó theo lời Người đã hứa với tổ tông nó. Mà Đức Chúa Trời cũng đợi lúc các nước thuận hòa với nhau, làm thinh lặng lặng mà ngóng trông Đấng Cứu Thế hết lòng hết sức, thì Đức Chúa Trời mới xuống thế, hầu cho quả thật rằng, *Đấng Cứu Thế* là Đấng sẽ nầy cũng ước ao trông đợi.

Phương Đông, Phương Tây cũng kêu xin Đấng Cứu Thế xuống. Người Bắc Tàu ở phương Đông thì dòm ngó qua phía phương Tây, coi có Thánh Thần thật của Đức Chúa Trời qua không, đặng cầm quyền cai trị cả và trời đất. — Người Chà và trông coi có Phật cả ra đời không. — Người ở bên nước Egypte, bên phương Nam cũng trông Đấng Cứu Thế, là con một người nữ sẽ sinh ra! Người nước Persia, cũng đợi Đấng Cứu Thế bởi một người nữ đồng trinh sạch sẽ mà sinh ra. Người Mexica, thì khác trong đá và nhà cửa, hình Đấng Cứu Thế đang đạp đầu một con rắn lớn! Nước Grêcô cũng trông Cứu Thế ở trên trời xuống mà rằng: « Ta hãy đợi Người đến dạy ta phải ăn ở với các thần và người ta làm sao.... Biết chừng nào Người ấy đến, trông hết sức trông cho đặng biết Người ấy! » — Tại xứ Giudée, miệt Palestine, thì dân sự nào nức trông đợi Đấng Cứu Thế mà cách nóng nảy hết sức.

Theo một đoạn trước, ta đã có hãy rồi, là vốn thật thì hai ngàn năm trước Đấng Cứu Thế giáng sinh, Đức Chúa Trời đã chọn một dòng dân riêng của Người để dọn đường cho Con Người sẽ cho xuống thế, hầu cho ai nấy nhìn biết và thờ phượng, là Đấng Cứu Thế. Dân ấy gọi là dân Giudêu, là dân Israe, Chúa Giêsu sẽ bởi dòng dân ấy mà sinh ra. Bởi vậy nên Đức Chúa Trời lo săn sóc gìn giữ tăng tiếu nó một cách riêng.

Cũng vì lẽ ấy, nên khi Đấng Cứu Thế chịu chết mà chuộc tội loài người ta rồi, thì dân Giudêu đó cũng như chết lần chết hồi theo vậy, vì phận sự nó đã mãn rồi, như việc cứu thế đã hoàn tất rồi vậy. Đấng Cứu Thế là Đức Chúa Giêsu vừa khuất mặt trong thế nầy, thì dân Giudêu cũng lần hồi tản lạc, mất nước mất quê, đến thành chẳng còn, gốc tích chi cũng tuyệt đi nữa.

Nghĩ vậy thì mới thấy ông Giêsu là một đấng bực lạ lùng cả thể, nên mới phải cho có trọn một dòng dân riêng kia lo dọn đường trong vòng hai ngàn năm cho Người đến.

Còn sự lạ lùng nữa, là nhiều thế kỷ trước khi ông Giêsu sinh ra, thì có những tiên tri nhắc đến Người rồi.

Có nhiều Đấng tu tri được Chúa ban ơn nói tiên tri về đời sau, sống trong những thế kỷ khác nhau; mấy đấng ấy có nói trước về Đấng Cứu Thế, mà vẽ hình và dạng Người, nói rõ ràng cách Người sinh ra và chết lâm sao, mọi việc Người sẽ làm, cách ăn ở đi đứng, và việc giảng đạo sẽ lớn lao là dường nào.

CÔN-NÔ-ÁI

Étude de Me RENÉ BARTHE, Avocat à la Cour, en résidence à Bacliêu

ADJUDICATION
par suite de folle enchère de

TROIS PARCELLES de TERRE

En nature de terrain d'habitation avec les constructions y édifiées, sises au village de Vinh-loi, canton de Thanh-hoa, province de Bacliêu

A l'audience des saisies du tribunal de Paix à Compétence étendue de Bacliêu, au Palais de Justice de cette ville

LE VENDREDI 16 AVRIL 1937

A sept heures et demie du matin

En exécution, d'une des clauses du Cahier des Charges sur lequel est intervenu le jugement d'adjudication ci-après énoncé et faute par le sieur Ngô-đoàn-Tính, propriétaire, demeurant à Long-thành (Bacliêu) adjudicataire d'avoir rempli les charges et conditions exigibles de l'adjudication, ainsi qu'il résulte d'un Certificat délivré par le Greffier en Chef du dit tribunal, le 8 mars 1937 enregistré à Bacliêu, le 10 mars 1937, folio : 32, case : 23 vol. 3.

Et en vertu de l'art. 733 du code de procédure.

Il sera à la requête de A. R. M. Mouttayachettiar banquier indien, demeurant à Bacliêu-ville ayant pour avocat, Me René Barthe, qui est constitué à l'effet d'occuper pour lui sur la présente poursuite :

En présence ou eux appelés :

1o du sieur Ngô-đoàn-Tính, adjudicataire, demeurant à Long-Thanh (Bacliêu);

2o Et des sieurs Nguyen-duc-Trân, propriétaire, demeurant à Vinhloi (Bacliêu), Nguyen-duc-Dai, propriétaire demeurant à Hung Hoi (Bacliêu), Nguyen-duc-Mao, propriétaire demeurant à Vinhloi (Bacliêu) et de la dame Nguyen-thi-Toan, célibataire majeure propriétaire, demeurant à Longdien (Bacliêu), parties saisies.

Procédé à l'audience des saisies - Immobilières du dit tribunal, au Palais de Justice de ladite ville, le Vendredi seize Avril 1937, à sept heures et demie du matin à la revente sur folle enchère des immeubles dont la désignation suit :

Désignation :

1° Une parcelle de terre, en nature de terrain d'habitation sise au village de Vinh loi, canton de Thanh-Hoà, province de Bacliêu, d'une contenance de 0 ha. 06 a. 40 c., inscrite au diabô dudit village aux noms de Nguyen-duc-Trân, Nguyen-duc-Dai, Nguyen-duc-Mao et Nguyen-thi-Toan, sous les numéros 78 ancien, 266 nouveau, 85 du plan de la 5è feuille et bornée au nord : par lot N° 83 au sud : par lots nos 116, 117 à l'est : par lots 84, à l'ouest : par lot n° 118

2° Une parcelle de terre en nature de terrain d'habitation, sise au même lieu, d'une contenance de 0 ha. 01 a. 95 c inscrite au diabô dudit village aux noms de Ng-duc-Trân, Ng duc-Dai, Ng-duc-Mao et Nguyen-thi-Toan sous les numeros 217 ancien 303 nouveau, 116 pie du plan de la 5è feuille et bornée au nord : par lot n° 117, au sud : par route de Tân-Hung à l'est par lot n° 115, à l'ouest : par lot n° 116 pie ;

3° Une parcelle de terre, en nature de terrain d'habitation, sise au même lieu, d'une contenance de 0 ha. 06 a. 95 c, inscrite au diabô dudit lieu, aux noms de Ng-duc-Trân, Ng-duc-Dai, Ng-duc-Mao et Ng-thi-Toan, sous les numéros 68 ancien, 304 nouveau, 117 du plan de la 5è feuille et bornée au nord : par lot n° 85, au sud : par route de Thanh-Hung, à l'est : par lot n° 116, à l'ouest : par lot n° 118.

Il existe sur les lots n°s 117 et 85 du plan de la 5è feuille, une maison en maçonnerie avec couverture en tuiles à cinq compartiments et ses dépendances, ayant sur sa façade donnant sur le rue Lamothe de Carrier prolongée trois portes et deux fenêtres, à l'intérieur deux cours et une cuisine et sur chacun des deux flancs des dépendances deux portes.

Ladite maison tient du côté Sud à la route de Tân-Hung (rue Lamothe de Carrier prolongée) et du côté Ouest à la rive du canal de ceinture) et elle est occupée par le sieur Nguyên-duc-Trân, l'une de parties saisies.

Sur le lot numéro 116 pie, il existe une maison à trois compartiments avec cloisons en planches, couverture en tuiles, avec dépendances en construction de même nature, sans carrelage au parquet, occupée par la dame Tran-thi-Kim, laquelle m'a déclaré en être la propriétaire.

Ladite maison tient du côté Sud à la route de Tân-Hung (rue Lamothe de Carrier prolongée) et du côté Est par le lot n° 116 pie.

Lesdits immeubles saisis à la requête du sieur A.R.M. Mouttayachettiar, banquier indien demeurant à Bacliêu-ville, ayant pour avocat Me René Barthe, sur les sieurs Nguyen-duc-Trân, Nguyen-duc-Dai, Nguyen-duc-Mao et la dame Nguyen thi-Toan, susnommés, par procès-verbal de Me L. Le Mons, huissier à Bacliêu, en date du 18 septembre 1936, transcrit au bureau des hypothèques de Canthe, le 25 septembre 1936, vol. 58, numéro 53 ont été adjugés audit sieur Ngô-đoàn-Tính, suivant jugement de l'audience des saisies immobilières du dit tribunal, en date du 18 décembre 1936, moyennant 2.300$ et 280$ de prix principaux, outre les charges.

La nouvelle adjudication aura lieu aux clauses et conditions insérées au Cahier des Charges qui est déposé au Greffe et sur les mises à prix suivantes :

Premier lot :

Comprenant deux parcelles de terrain d'habitation sises à Vinh loi (Bacliêu) figurées à l'origine de propriété sous les numéros 1 et 3, avec une maison en maçonnerie couverture en tuiles à cinq compartiments et ses dependances ayant sur sa façade donnant sur la rue Lamothe de Carrier prolongée trois portes et deux fenêtres, à l'intérieur deux cours et une cuisine et sur chacun des deux flancs des dépendances deux portes, susédifiée

Mille piastres, ci. **1000$00**

Deuxième et dernier lot

Une parcelle de terre en nature de terrain d'habitation, sise à Vinhloi (Bacliêu), figurée à l'origine de propriété sous le numéro 2 avec une maison à trois compartiments avec cloisons en planches, couverture en tuiles avec dépendances en construction de même nature, sans carrelage au parquet, susédiée,

Deux cents piastres, ci 200$

Faculté de réunion des lot :

Après l'adjudication de tous les lots, le poursuivant ou toute autre personne aura la faculté d'en requérir, séante tenante, la réunion et la remise en un seul lot sur une mise à prix égale à la somme des adjudications partielles.

Si la mise à prix ainsi calculée est couverte, les adjudications par lots séparés se trouveront nulles et non avenues.

Dans le cas contraire, elles deviendront définitives.

Purge :

Il est déclaré conformément à l'art. 696 du code de procédure civile, que tous ceux du chef desquels, il pourrait être pris inscription pour raison d'hypothèques légales devront requérir cette inscription avant la transcription du jugement d'adjudication.

Fait à Bacliêu, le 16 Mars 1937.

Signé : René BARTHE.

S'adresser pour plus amples renseignements :

1° Au l'étude Me RENÉ BARTHE, avocat à la Cour en résidence à Bacliêu.

2° Au Greffe du Tribunal de Paix à Compétence étendue.

Lời rao

Cho lục châu quân tử tường âm. đến ngày thứ sáu 16 tây tháng tư lang sa, năm 1937

16 Avril 1937

Lối 7 giờ rưỡi sớm mai

ại tòa tạp tụng rộng quyền Bạcliêu, sẽ giao giá phát mãi 3 sở đất thổ cư và phong tô cất trên đất ấy, tên Nguyễn đức Trân, Nguyễn-đức-Mạo Nguyễn-đức-Đại và Nguyễn-thị-Toàn đứng bộ chia ra làm hai lot, định giá như sau nầy,

Lot thứ nhứt : gồm sở thứ nhứt và thứ ba, trên đất ấy cất một cái nhà phong tô năm căng và nhà sau, một ngàn đồng. . . . 1.000$.

Lot thứ hai, và chót, một miếng đất thứ hai và một cái nhà ba căng, vách ván có nhà sau, hai trăm đồng. . . . 200$

Ai muốn hỏi đều chi, xin do nơi phòng văn quan trạng sư Bathe tại Bacliêu. Quan trạng sư.

Ký tên : BATHÉ

Cái chết khá nghi

Cáibe. — Ngày 11 Mars chánh lục bộ, làng Mỹ thiện có chở ra nhà thương Cáibè một người chết, mình có xâm nhiều chỗ.

Vụ chết nầy xảy ra tại điền của một cụ viên quan, de Hương chủ cựu Ng. h. D.. ở làng Bình minh tổng Hòa-hảo trông coi. Điền ấy thuộc về làng Mỹ-tiện Cáibè.

Xác kẻ bạc mạng, khi chở đến Cai bè cho quan thầy khán nghiệm thì mình mẩy không sao dư có một thì sưng lên mà mất mải miệng thì trào ra những máu. Người ta bàn luận dử lắm bởi vì trong vì bâng của làng thì nói tên Ấy Nguyễn-văn-Cầm, 29 tuổi đang ngồi làm rơm té ngửa ra chết còn có 1 người đi theo thì nói Cầm ngồi trên cổng chuồn trâu, té té bật ngửa xuống đất mà chết lại có kẻ nói cùng nó bọn làm rơm đánh bài với nhau rồi tên ấy té chết.

Chuyện nầy dư luận lấy làm phân vân lắm. Xác của kẻ bạc mạng thì đã được chôn rồi.

Cái chết nầy có chỗ đáng ghi.

Muôn bổ thận tráng dương

nên uống thuốc

SÂM-NHUNG

BỔ-THẬN-HUÒN

của

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

HO LAO

Cho nên thấy ho thường mà không lo điều trị, nếu để lâu sẽ thành ra ho lao.

Phải trị lấp tức khi mới ho sơ bằng thuốc PULMOGENINE ba, bốn lần mỗi ngày. Một muỗng canh với một chút nước trà, sẽ dằng hiệu nghiệm, đã trừ dằng ho và bổ phổi.

PULMOGENINE là một thứ thuốc trị bịnh ho rất thần hiệu.

Mỗi người bịnh nào đã dùng thuốc PULMOGENINE rồi thì sẽ rõ sự hiệu nghiệm của nó.

PULMOGENINE VÀ LỚN GIÁ 1$50

Có bán khắp nhà thuốc tây.

Chế tạo : Pharmacie Centrale J. MUR 1934 201, Rue Catinat Saigon.

Công-văn

Vì lời-nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 17 Décembre 1936 :

Định cho những người kể tên sau nầy khẩn đất những sở đất Nhà-nước kể sau đây, tọa lạc tại làng My-Thuận và My-Phước, hạt Canthơ : tên người khẩn đứng trước sở đất của mình khẩn.

Tên họ người khẩn	Số đất	Họa đồ	Số mẫu sào	Làng
Bui-ba-Thanh	61	3e	4.41.60	My-Thuận
Pham-ngoc-Tho	63	»	3.69.90	id.
id.	64	»	0.11.20	id.
id.	65	»	6.48.00	id.
Lê-van-Tro.....	156	17e	0.78.40	id.
Lê-van-Lu	159	»	0.65.60	id.
id.	164	»	0.88.00	id.
Lê-van-Di.....	165	»	0.30.40	id.
id.	166	»	0.35.20	id.
id.	167	»	0.58.80	id.
id.	168	»	0.19.20	id.
Lê-van-Bông.....	169	»	0.32.00	id.
Lê-van-Khanh.....	133	2e	0.16.00	My-Phuoc

Đất khẩn nầy trong một kỳ lệ 3 năm, kể từ ngày kỳ tận lời-nghị nầy, chẳng đặng bán, nhượng hay là cầm cố cho ai, trừ ra :

a) những hội cho vay Canh-nông Tương-tế, trong các điều-lệ định nơi khoản thứ II lời-nghị quan Toàn-quyền ngày 28 Janvier 1928 định điều-lệ về hội Canh-nông Tương-tế ;

b) những hàng cho vay có chỉ trong tờ hiệp ước ngày 7 Octobre 1932 và Đông-Pháp Chánh-phủ, về sự cho vay, có sở cho vay đất hạn dự vào mà tại hành theo luật ngày 26 Avril 1932.

Đất khẩn nầy chẳng đặng bán hay là nhượng, cho, người ngoại quốc.

Sự bán hay là nhượng, cho, mà trái các khoản định trên đây thì phải bị hủy bỏ vì sự trật tự chung.

THƯƠNG-THIÊN TIỂU-THUYẾT -:- 19 Mars-37-:-N° 102

Bạch-Khuê Toàn-Truyện

白圭全傳

Đệ thập tài tử

Dịch-giả : SONG-BÌNH

HỒI THỨ MƯỜI HAI

Tô Thành - Hoàng, Lưu-Trương kết nghĩa

Tiếp Thánh - chỉ, Huỳnh muội thừa ân.

Sáng ngày Lưu-tuần-phủ ngủ dậy, truyền-lịnh Thuộc-viên dự tế tại miếu Thành-hoàng, các Thuộc-viên sửa soạn Lễ-vật sẵn sàng, khiến người đem tới miếu trước hết, một lát, Lưu-tuần-phủ và anh em Đinh-thụy ngồi kiệu tới miếu, thấy Văn vô thuộc viên đã ứng chực đó rồi, liền đó, kẻ chấp-sự hiến lễ « Tam-sanh » và đốt hương đèn ở trên Đại-điện, Lưu-tuần-phủ và anh em Đinh-thụy bận lễ-phục, đều quì lạy trước Thần-điện một lần. Đinh-thụy phủ phục mặt cáo rằng :

« Cha ôi... hai trẻ con « khờ dại, đến nỗi cha mang « sự hâm oan, vì có cha hiển « hiện oai linh, nhờ ơn « Lưu-tuần-phủ báo cừu « rửa hận, nay Lưu-tuần-« phủ lại vì tình hai trẻ, kết « nghĩa anh em sanh tử với « nhau, đối với thạnh tình « của Lưu-tuần-phủ như « thế kia, hai trẻ nguyện « ngậm vành kết cỏ, trong « chốn u - minh cảm « cách, trăm lạy cha soi xét tấm lòng...

Lưu-tuần-phủ và anh em Đinh-thụy thụy tế trước rồi, kế văn/vỏ Thuộc-viện sắp hàng hành lễ, sau khi Tế-tự xong việc, Lưu-tuần-phủ truyền lịnh cho các vị Thuộc-viên hay rằng : chư vị hãy trở về nha-môn, dùng giờ ngọ mới tới bổn-viện dùng rượu, chúng nhơn vâng lời dạ dạ đều cáo thối ra về. Lưu-tuần-phủ và anh em Đinh-thụy nhảy lên kiệu ngồi, cùng trở về nha-môn khi đó. Lưu-tuần-phủ khiến người dọn cuộc rượu tại Hoa-sảnh, sắp đặt bàn ghế từ hàng, theo như lời hẹn của Thượng-quan, đến giờ ngọ thì các vị Thuộc-viên tới đó đờ mặt, đến khi nhập tiệc, các vị thuộc-viên theo thứ tự ngồi, nghĩa là : văn phía đông, võ phía tây, ngồi hai hàng có trật tự. Lưu - tuần - phủ và anh em Đinh - thụy cùng ngồi bên bồi liếp, nhưng ba người ngồi bàn tột phía sau, trước khi quan-khách chưa cử bởi, (nưng chén) giữa Hoa-đình có mùi hương thơm la, kế âm-nhạc hòa-bình trổi nhịp, trăm thứ chim nhảy nhóc dưới hoa, xem quang-cảnh vui vẻ như thế kia, chúng nhơn đều hứng thú uống rượu, Lưu-tuần-phủ đương ngồi vừng đứng dậy, tới bàn ngồi của quan-khách rót rượu mời, chúng-nhơn thấy vậy kinh hoàng, ai nấy không an trong dạ » Lưu-tuần-phủ nói ; cuộc rượu nầy là nghĩa-tửu, chớ không phải cuộc rượu tầm thường, vì bổn-chức và trạng-nguyên Bảng - nhãn kết nghĩa anh em, nên thiết cuộc rượu cùng các ngài cọng lạc, trong cuộc rượu bất luận chức tước lớn nhỏ, chỉ lấy người nhiều tuổi làm lớn hơn, các ngài cứ an tâm đánh chén cho vui, chớ có ý ngại ngùng chi hết » nghe Thượng-quan giải bày như vậy, chúng-nhơn đều uống rượu vui lòng, kẻ Đinh-thụy và Lan-anh cũng đứng dậy rót rượu khuyên mời, chúng-nhơn đều để lời cảm tạ, cuộc thù tạc từ buổi trưa tới tối, chúng nhơn đều...say rượu lì bì, lạ chi « rượu vào lời ra » cách ăn nói quên câu lễ phép, phía quan văn thì vỗ tay ca hát, phía quan võ thì nhảy múa đánh võ với nhau, chỗ tiệc rượu giống thể Hí-trường, vì say rượu điên ra tuồng hài hước như vậy

(Còn nữa)

Imp. LỤC-TỈNH TÂN-VĂN

Le Gérant : LÂM-VĂN-NGỌ

211
26-mars 37

Có xổ số TOMBOLA :
Độc-đắc : 1 cái xe hơi mới và nhiều món qui giá

HOI CHỢ VINHLONG

Nhiều cuộc vui lạ :
Giấy số TOMBOLA 0$20 đặng vô cửa Hội-Chợ một lần

TỈNH SOCTRANG

CHỢ PHIÊN

Giúp cho Hội Chẩn-Tế và Quỹ Học Trò nghèo

Do quan Chánh Tham-Biện CHỦ-TỈNH chủ-trương. Ngày 27, 28 và 29 Mars 1937, nhằm ngày rằm, 16 và 17 tháng hai Annam.

CHƯƠNG-TRÌNH

Hội chợ tổ chức ngày 27, 28 và 29 Mars 1936.

Tại vườn quan chủ-tỉnh, giúp cho « Chẩn-tế-hội » và « Học-đường ngân-qui » Soctrăng

Ngày thứ nhứt
Thứ bảy 27 Mars 1937

Đá gà tối ngày khởi sự 9 giờ ban mai, trước khi Hội chợ mở cửa.

16 giờ rưỡi. — 21 tiếng đại bác chào mừng lễ khai mạc Hội chợ.

17 giờ. — Hội chợ mở cửa. — Nghinh tiếp chức sắc viên quan Langsa và Bổn-quốc. Ngũ-Âm trổi nhiệp — Đ. viếng giang hàng. — Pháo nổ chào mừng.

18 giờ. — Qui bà qui cô thiết đãi tiệc trà long trọng.

20 giờ — Khiêu vũ.

20 giờ. Đua ngựa.

21 giờ. — Cộ đèn. — Kỳ lân xuất hiện. — Nhạc tàu. — Hội huê đăng. — Đại Võ-Đài. — Hậu - giang Võ-Địch Võ-sĩ — Lý thi danh dự.

22 giờ. — Hát Triều-Châu (Thùng đen). — Chớp bóng thi ngoài trời. — Trận giặc bông giấy.

Các cuộc tiêu khiển thường nhựt

Đấu xảo đồ nội hóa thương mãi.

Đấu xảo vật thổ sản trồng tỉa — Đủ thứ giống lúa gạo — Hàng lúa gạo chớp ảnh và diễn giải giống mễ cốc.

Đấu xảo đồ nữ-công mỹ-thuật (bánh mứt, bông giấy, đồ thêu vân vân...).

Giang hàng các quận trong bổn tỉnh.

Dạ nhạc — Các cuộc vui chơi.

Giang hàng quán xá rượu trà do tay qui cô giáo nấu nướng — đủ mùi cao lương mỹ vị - trà thơm rượu ngọt.

Ngày thứ hai
Chúa nhựt 28 Mars 1937

Trường gà. — Đá trọn ngày

9 giờ. — Học trò trai trường tỉnh tập thể-thao.

9 giờ rưỡi. — Đua xe máy đi chậm — Có nhiều phần thưởng.

10 giờ. — Các quan đi viếng Hội đấu súc vật trên bờ kinh Maspéro và phát phần thưởng cho các chủ dự đấu.

15 giờ. — Đua ghe tại kinh Maspéro — Có nhiều giải thưởng.

16 giờ. — Trận đấu kịch liệt — Soctrăng-Sport đấu với Hội Union-Sportive Namvang tại sân Linh-tập

18 giờ — Bắng 21 tiếng súng đồng.

20 giờ — Đua ngựa.

21 giờ. — Hát Triều châu — Chớp bóng thi ngoài trời — Đánh vỏ — Nhiều độ bán kết rất hay — Trận giặc bông giấy.

22 giờ. — Khiêu vũ — Có mời đông đủ viên quan chức sắc.

Các cuộc tiêu khiển thường nhựt

Đấu xảo đồ nội hóa thương mãi.

Đấu xảo vật thổ sản trồng tỉa.

Đấu xảo nhiều sút vật thật tốt trong bổn xứ.

Đấu xảo đồ mỹ-nghệ.

Đấu xảo đồ nữ-công.

Giang hàng các quận trong bổn tỉnh.

Các cuộc tiêu khiển vui chơi Dạ nhạc.

Giang hàng quán xá rượu trà do tay mấy cô giáo nấu nướng — đủ mùi cao lương mỹ vị trà thơm rượu ngon.

Ngày thứ ba và hết
Thứ hai 29 Mars 1937

Trường gà — Đá tối ngày.

9 h. — Các cuộc vui chơi tiêu khiển. — Đua chạy bộ — Câu cá Đánh đu tiên.

10 h. — Các quan đi viếng Hội đấu mễ-cốc và phát phần thưởng cho các chủ dự đấu

11 h. — Phát phần thưởng cho những chủ bài giang hàng trong Hội chợ, do quan Chủ tỉnh chánh Hội-trưởng.

15 h 1/2. — Đánh banh (Tennis) giữa các tay trứ danh ở Nam-kỳ.

18 h. — Bắng 21 tiếng súng đồng.

19 h. Xổ số Tombola.

19 h. 1/2. — Đại-yến Trung-Quốc.

20 h. — Đua ngựa.

21. — Hát Triều - châu — Chớp bóng thi ngoài trời Võ-Đài trận chung kết — Trận giặc bông giấy

22 h. — Khiêu vũ — Đấu sắc đẹp.

Các cuộc tiêu khiển
thường nhựt

Đấu xảo đồ nội hóa thương-mãi.

Đấu xảo vật thổ sản trồng tỉa — Đủ thứ giống lúa.

Đấu xảo đồ mỹ-nghệ.

Giang hàng các quận trong bổn tỉnh.

Giang hàng quán xá rượu trà do tay qui cô giáo nấu nướng — đủ mùi cao lương mỹ-vị — trà thơm rượu ngon

Nên chú ý — Nếu có sự bất mãi xảy ra, thì Ban Tổ-chức sẽ lùy ý canh cải chương trình nầy.

GIẤY VÔ CỬA

Người lớn. .... 0 $ 20
Con nít ..... 0 , 10

Hỉ-tín

Tiếp động tin mừng cho hay rằng : đến ngày 28 và 29 mars 1937 tới đây, ông bạn Lý - thành - Phong, đương niên Hương-quản làng Thạnh phú, sẽ làm lễ thành-hôn cùng cô Lê-thị Sửu, là ái-nữ của ông Lê-văn-Tằng, cựu Hương - quản làng Mỹ - tú Sốctrăng.

Vì tình bằng-hữu, vì nghĩa thâm-giao, nên có mấy lời trên qui báo cầu chúc cho đôi Tân-nhân :

Long vân thiên cổ kỳ phùng
Loan phụng bá niên tác ước

CHUNG-VĂN-TỊNH
Secrétaire du Chef Canton de Nhiêu-phá à Thạnh-phú — Sốctrăng

Giúp thanh-niên trí thức thật nghiệp

(Tiếp theo trương nhứt)

Các bài :

1 - Rédaction d une lettre ou d'une note sur un sujet donné, thời gian 2 tiếng đồng hồ, và coefficient 3

2 - Deux problèmes sur l'arithmétique et le système métrique, thời gian 2 tiếng đồng hồ, và coefficient 4.

Dactylographie, thời gian 5 phút cho mỗi cử-tử, coefficient 2.

Những cử tử nào đậu các môn trên mà biết chữ Tàu và tiếng Caomiên thì có thể dự cuộc thi hạch miệng. Các môn nầy thi cho từ 0 đến 20 điểm, coefficient 1. Bài nào số điểm 12 không thể cộng vào số điểm chung.

Cử-tử phải là thuộc - dân Pháp gốc gác ở Namkỳ và từ 18 đến 30 tuổi, và lại cũng phải có những cấp bằng sau nầy :

Baccalauréat de l'enseignement secondaire métropolitain ou Brevet de capacité colonial correspondant au Baccalauréat ou Brevet de capacité de l'enseignement secondaire (franco-indigène) Brevet élémentaire de l'enseignement primaire ; Brevet de l'enseignement primaire supérieur ; Diplôme d'études primaires supérieurs franco-indigènes (Section générale ou Section commerciale) ; Diplôme d'une école supérieure de commerce de France ou de l'ancienne école supérieure de commerce d'Indochine

Đơn từ của cử-tử phải làm bằng giấy tín-chỉ và phải ghiêm nhượng cho các chủ dự đấu

1 Sao lục khai sanh phải chứng nhận 2 Sao lục án tòa trong vòng 3 tháng trở lại 3 Sao lục cấp bằng. 4 - Sở trường 5 Nếu có làm việc sở nào trước phải có giấy chứng nhận.

Các sự bổ dụng thì làm lần lần và nhứt luật phải cần cứ theo thứ tự xứng đáng.

Mỗi cử-tử đã đăng bổ dụng mà không đi làm ngay, lại không xin phép trước bị bỏi tên ngay trong sổ.

TIN VỀ VỤ

Người lính Đinh-xuân-Quang tự sát vì tình

Haiduơng — Vào hồi 4 giờ 50 sáng 11 Mars vừa qua, người ta nghe thấy một tiếng súng nổ rất dữ dội ở phía trong Kho-bạc đưa ra. Người lính cùng gác ở trong ấy, nghe tiếng chạy tới thì ngay ở chân cầu thang lối lên buồng giấy, người lính Đinh-xuân-Quang 27 tuổi, số linh 2571, nằm sóng sượt ở đó mà khẩu súng thấy bỏ ở bên cạnh. Nhìn ở mặt Quang thấy máu mủi máu miệng trào ra ngược bên trái thì cái áo dạ tim toạc ra làm bốn mảnh, chảy xém, áo trong rách bươm đề chảy một giòng máu.

Biết là Quang tự sát, người lính đó vào báo cho M. Cai Nguyên chef de poste ở đấy biết. M. Nguyên vội vã trình ông đốc và cho đưa tử thi Quang vào nhà thương ; viên đốc đề xuất từ ngực đằng trước thủng tim ra sau lưng.

Quang phải tự kết liễu đời mình là vì thất vọng vì tình. Đã lâu nay, từ ngày Quang chưa đăng lính vẫn có người nhân tình ở Hanoi đi lại kháng khít và định lấy nhau. Ngôi thai tháng nay, từ ngày Quang tại ngũ hình như không hay được gặp người ấy nữa. Rồi chẳng biết có phải là vì người tình phụ hay không mà vừa đây Quang đăm ra chán nản, nên trưa hôm trước khi xảy ra vụ đó Quang đã đốt cả một đống thư từ và mủi-xoa. Đến buổi tối vì lính cả phải đi « manœuvre » nên Quang là lính mới phải đi gác Kho-bạc. Ở đây có ba người lính gác và một người cai. Ba người lính kia cứ thay phiên nhau mà gác cho tới sáng. Cứ mỗi người ngồi hết bốn giờ là phải đậy gác hai giờ. Quang tối ấy phải gác từ 10 giờ cho tới 12 giờ và lại từ 4 giờ cho tới 6 giờ sáng. Phiên gác thứ hai là do người lính số 1611 đổi cho Quang thì gác được một lúc Quang thấy sẵn đạn và súng đấy nên dùng để tự sát.

Xét ra thì trước khi lắp đạn vào súng, Quang với ba-don-nét ở đầu súng ra tra vào vỏ rồi kê ngực vào miệng súng, lấy chân đẹp cò cho nổ.

Thế là vì tình mà Quang đã tự sát, nhưng có người nói, Quang đăng lính chỉ có ý định là được sang Thượng - hải, nhưng chẳng may lại không được, mà phải lưu lại tỉnh nhà, nên Quang buồn mà chán đời, nhưng đó chỉ là một nguyên-nhân phụ thôi.

— P.V.

Nga, Nhựt, nước nào thắng ?

(TIẾP THEO TRƯƠNG NHỨT)

luyện rất thuần - thục và phi - cơ chế-tạo rất tinh - xảo hơn hẳn không quân Nhựt.

Không những thế, Nga lại còn có địa-lợi. Các phi-cơ Nga thường đậy tạo đạn chỉ trong mấy tiếng đồng-hồ hay tới những nơi hiểm-yếu và thị-chấn to của Nhựt.

Còn không-quân Nhựt có hay sang bên địch chỉ thấy có sa-mạc và núi rừng, mà có bay vào tới nội-địa Nga chăng nữa thì ở thời Nhựt đã bị phá tan tành, huống hồ ở các thành-phố Nhựt nhà phòng nhiều lắm bằng gỗ thì chỉ mấy trái tạo đạn là bị ra tro cả.

Về lục-quân Nga, hiện ở phía đông hồ Balkai thuộc Tây-bá-lợi-á có tới 200 000 binh-sĩ. Số binh lính ấy đóng khắp một giải biên-giới Mãn-châu. Thành lũy chiến chấn rất nhiều, giải rẫy khắp mọi nơi. Binh-sĩ có đủ chiến-cụ tối-tân và am-hiểu chiến lược mới.

Số 200.000 binh-sĩ đó mới chỉ là một phần mười số linh mà Chánh-phủ XlanNga định nhiều tập trong thời-kỳ binh tỉnh. Nếu tính đến năm 1940, Nga sẽ có ở Viễn-đông tới 2 triệu quân. Lúc xảy ra chiến-tranh, Nga không cần lấy quân ở Mạc - tư - khoa sang trợ-chiến cũng đủ đối phó với Nhựt.

Về phần Nhựt, sau khi chiếm được Mãn-châu, lúc binh trị số quân có 50.000, lúc loạn gấp đôi. Nhựt khó mà thêm quân-đội lên được nữa vì toàn-quốc Nhựt chỉ có 228.000 binh - sĩ. Huống hồ Nhựt còn mất binh-chưởng thế-lực mọi nơi, đi đâu đâu phải mang quân đi đến đấy. Vạn muốn cho quân-đội ngang với quân-đội Nga, lẽ tất nhiên Nhựt phải mang hai phần ba quân ở Nhựt sang Mãn-châu. Nhưng khi nào Nhựt chịu để số quân luôn luôn ở ngoài cải nhiều hơn số quân tại nội-địa. Vả lại Mãn-châu là xứ rất cực-điểm, quân nhân Nhựt phần đông không chịu nổi.

Nói tóm lại, xét tình-hình binh lực và địa-thế của Nga, Nhựt, ta có thể đoán được nếu có xảy ra chiến-tranh giữa hai nước thì Nga giữ phần thắng trước.

THANH-THẢO thuật

Hội chợ Bạcliêu

(Tiếp theo 11 Mars 1937)

Sau cuộc vô-đài đêm 14 Mars 1937 rồi thì Gò truyền-thinh cho hay Hội chợ dịch kéo dài thêm 1 ngày và đêm nữa. Sáng lại sự vui chơi của Hội chợ cũng không thay đổi gì lạ hơn là đã ga đến chiều tối. Tối đêm nay thiên hạ cũng đông như mấy đêm trước tại nơi tự xe hơi chở vào xem. Song đến chừng gần giấy đêm nay không có đầu vỗ phần đông hộ tản ra về. Những cuộc chơi đêm nay tuy kém phần đông, chớ cũng có ca, có hát và đem mấy 30 đầu sắc đẹp và áo quần đem trước lên tại chỗ vỗ đài để cho công chúng xem dặng làm trò vui. Đêm nay tha thuế sác giản hàng.

Kết luận :

Hội chợ nầy đáng khen M. Trương tiến Thạch nhiều công khéo bày bố các gian hàng ngộ nhứt là bày thủy liễm động. Ông quận Đoàn duy Cang rất công khó xem xét mọi việc trong ngoài cho được rành rẽ. Tiền thâu trong 4 đêm ngày nhưng thật ra cũng chỉ 3 đêm ngày được 9.500$00 sở phí rất ít chỉ có 2 500$00 còn lại 7.000$00

Chỗ ở phải thế

Gần bên Nhà-thờ An-nhơn (Gò-vấp) có cái nhà ba căng và nhà dưới bằng ngói rộng rãi khoản khoát, cất trong đất Nhà-chung rộng đáng 30 cao. Cây trái thạnh mau. Phía trước có rạch nhỏ nước vô ra thong thả.

Nhà ấy muốn bán. Giá rẻ lắm.

Ai muốn mua, mời đến tại Bureau « L.T.T.V. » nhà in l'Union thương lượng

Tại đất nước vua Monivong

(Tiếp theo trương nhứt)

Những dân tộc ngày nay mà quá ham mê đến chuyện cùng bài ở chùa đều là những dân sắp bị đào-thải hay là tự đào thải cùng nên.

Và nông-nghiệp xem ra phần nhiều cũng chỉ mong làm đủ ăn, không khuếch trương ra cho lắm, cho nên những tay đại nông ở xứ nầy rất hiếm.

Các người ở Trung, Bắc-kỳ vào khai khẩn đồng điền ở đây cũng nhiều, song đất nầy còn ruộng lắm, có thể dung túng hàng vạn người kia, chớ không phải như xứ ta hết biến tới nói, quanh năm bà con chi chăm lo lấn bờ lấn góc nhau mà sinh ra hăm hại nhau.

Nếu xứ nầy không có người Việt-Nam đến khai khẩn, thì cũng người Tây, hoặc Tàu cho sức thổ-dân dậy lâm không xuể, vì nhiều nguyên-cớ.

Nói về tri-thức thì hệ cũng có một số ít có thể gọi là thượng-lưu vì họ cũng có bằng-cấp Tiến-sĩ, cử-nhân đã thớ, song một điều đáng tiếc là dân họ chưa có một cơ-quan ngôn-luận, để bênh - vực quyền-lợi cho đại-đa-số là một điều đại khuyết-điểm của các dân tộc hậu tiến.

Ngày nay trình-độ dân-trí các xứ trong cõi Đông-pháp đều tiến mà thấy đồng-bào vua Sisowath Monivong còn lững đứng trên con đường tịch-mịch thâm-u, người có ý nghĩ và truyện hưng-vong, ai cũng phải bùi-ngùi cảm-động !

NGUYỄN-QUANG-THANH

Thái Hưng-Hội
ĐÌNH CẦU QUAN
119 Rue Boresse
SAIGON

Saigon le 20 Mars 1937

Kính qui ông qui bà, Nhơn diệp, dào lệ thường niên qui-lễ, cầu Thần linh hộ an bá tánh bá gia, Bổn-Hội có rước gánh Tân-Thành-Ban hát mừng Linh Thần một chầu theo chương trình sau nầy.

Kính thỉnh Qui Ông Qui Bà đến 13 14 và 15 tháng Hai Annam nhằm ngày 25 26 et 27 Mars 1937. đến yết Thần và xem hát.

Bổn-Hội rất thâm cảm và đa tạ hậu ân.

Bổn Hội đồng kính thỉnh.

CHƯƠNG-TRÌNH

Tuồng hát

Đêm 13

Lưu-Kim-Đính giải giá Thọ-Châu

Đêm 14 (2 xuất)

Xuất đầu :

Phong-Soái Tô-Tấn

(Chưng lục quốc)

Xuất nhì :

Mạnh-Lệ-Quân chẩn mạch

Đêm 15 :

Trá-Hôn thứ ba

Giá lúa, gạo, bắp

SAIGON, ngày 19 mars 1937

GẠO

Chưa kể tiền thuế, bao lấy luôn
Một tạ 69 li-lô 700

Gạo số 1 25 °/. tam....	3.72 tới 3 74
Gạo số 2 40 °/. tam....	3.62 tới 3 64
Gạo số 2 50 tới 55 °/. tấm	3.52 tới 3 54
Gạo lức 5 °/. lâu	3 20 tới 3.22
Tấm số 1 và số 2.	3.50 tới 3.52
Tấm số 3..	2.90 tới 2 92
Cám trắng.	1.75 tới 1.77
Cám lức..	0.65 tới 0.70

LÚA

(Chở đến nhà máy Cholon, bao lấy luôn — Mỗi tạ 68 li-lô

Lúa xay gạo thương hạng	2.68 tới 2.72
Lúa xay gạo số 1..	2.58 tới 2.62
Lúa số 2.40 °/. Nhựt-bổ..	2.51 tới 2.55
Lúa số 2.50 tới 55 °/. Java	2.45 tới 2.49
Lúa xau	2.28 tới 2.32

TIN VẮN

Earl Carrold, vua chế tạo «trần truồng» ở Mỹ mới bị vỡ nợ. Ông ta nợ tất cả 983.092 dollars nghĩa là gần 20 triệu quan tiền tây, còn sản nghiệp của ông thì không có một tý gì.

Earl Carrold bầy ra những trò vui lạ lùng và tốn kém. Những cô đồng trò cho ông ta không những phải có tài, mà còn phải có sắc và một thân mình đều đặng.

Người ta phải trả tới 5 chục dollars một chỗ ngồi (hơn một ngàn quan) để xem cô Joyce Hawley trần truồng trong một bể tắm đầy rượu champagne.

Tuy vậy, cái gì cũng phải có lúc hết. Người ta đã bắt đầu chán xem những trò ấy.

Chuyện sau cùng, Earl Carrold điện trò « Fioretta » tốn hết 200.000 dollars mà rốt cuộc số tiền không ăn thua gì.

Nhà soạn nhạc cho Earl Carrold, thất vọng tự tử. Còn Earl Carrold chắc lúc nầy thấy mình bị trần trơn những trò vui trần truồng của chàng.

Tauốchuốn « Aspirine Usines du Rhône » chuyên trị các bịnh nhức đầu, long ốc sỗ mũi và đau răng.

Dưới đây là mấy cách trừ kiến rất giản dị, ai cũng có thể làm được, mà người ta nghiệm ra rất có công hiệu :

1-) Bỏ mấy cục than củi vào chỗ kiến ;

2-) Lấy bã cà phê vào chỗ bị kiến xông ;

3-) Lấy phấn vẽ nông chưn tủ, chỗ kiến leo lên để tìm đến cái ăn.

Giống kiến rất sợ phấn, ta thử lấy miếng phấn nêm trước mặt một con kiến, nó sẽ hết sức kinh hoàng mà chạy trốn.

4-) Rắc lá cà chua vào chỗ lắm kiến.

Sau khi làm lụng vất vả trí thức nay là thân thể ca ngày mệt nhọc thì thấy nhức đầu khó chịu

Muốn cho được tỉnh minh lại hãy uống một hườn hay là hai hườn Aspirine Usines du Rhône

Còn mấy cách trừ muỗi dưới đây cũng rất giản dị và có hiệu quả :

1-) Bỏ miếng long não vào mảnh sắt tây, vào nắp một cái hộp sắc chẳng bạn, rồi đốt lửa ở dưới cho hơi long não bốc lên. Muỗi không chịu được mùi long não, phải chạy trốn.

2-) Rắc thành từ đùm nhỏ hột hoa kim cúc vào một cái đĩa bỏ không dùng đến — vì sợ độc đóng các cửa kiến, cửa chớp lại, rồi châm lửa đốt cho hột cháy. Một cảng phòng trung bình chỉ đốt độ hai, đa grammes hột.

Uống mỗi ngày một hườn Aspirine Usines du Rhône, ấy là biết lo xa vậy bởi vì thuốc nầy làm cho ta khỏi nhức đầu.

Ông H. Vodenyapin, một nhà địa dư học, có chơn trong khoa học hàm lâm viện ở Liên bang Sô viết mới khám phá ra một việc có lẽ ích lợi cho khoa học nhiều lắm.

Ông ta tìm thấy ở dãy núi Dsara-tan (Thibestan russe) những cái vỏ con rùa và các sương cốt giống thần lân biết hay.

Ông Vodenyapin bèn đem việc ấy ngỏ với các bạn. Người thì bảo.

— Các của qui nầy có cách đây đã được 150 triệu năm rồi.

Nhưng có người cãi lại :

— Có lẽ những cái mu rùa và sương cốt loài thần lân nầy chắc đã sống được 300 triệu năm.

Ai nói đúng hơn ? Chả người nào biết và chắc không bao giờ biết đến nơi đến chốn được.

Tuy vậy, ông Vodenyapins đã được một nhà chuyên môn sưu tập các loài vật hồi tối thượng cổ ở bên Mỹ tra cho một giá tiền rất cao.

Liệu ông nầy có đem bán không hay vẫn giữ riêng cho viện bảo tàng của Nga.

ông nhỏ — khạt nhỏ

Nhiều người còn thiếu học nên trong nhà tuy có sắm ông nhỏ, sống ít khi nhắc nhở bạn bè lo sút hằng ngày hay lo sút cho thường.

Nhiều người thường sắm ông nhỏ cho thiệt lớn để trong nhà nơi mỗi lỗng cần, rồi hình như quên để có khi mười bửa nửa tháng mà không nhắc đỡ một lần.

Ai tới ăn trầu súc miệng, thậm chí có kẻ ho lao cũng nhổ vô đó, rồi cũng để đó đợi chừng nào gần đầy mới cho đem đi đổ.

Than ôi ! cái tệ nầy nhứt là nhiều nhà nay còn chưa tránh khỏi, theo phép vệ sanh thì tốt hơn sắm ông nhỏ cho vừa vừa, tráng sành, mỗi ngày mỗi cho nó đem đi đổ, còn như trong nhà có người bịnh hiểu sắm thêm lon sứa bò nhỏ nhỏ cứ 15 phút hay nửa giờ cho đem đổ một lần.

Có nhiều người bịnh không biết vệ sanh không biết thương người ở trong nhà, lúc đau khi thì nhổ, khi thì lại khạt cùng đất, làm cho anh em hoặc trong bàn trí thức đến thăm có nhiều phần thiệt hại.

Nếu ai nấy mà biết trân trọng lấy, lấy mình, giữ vệ sanh cho đúng đắng thì nó đở cho người trong nhà, cho bà con đến thăm viếng mình lắm. Cũng có kẻ vì không biết thương ai hết, không biết lo cho ai hết, có ông nhỏ mà không chịu nhỏ, lại đụng đâu nhổ đó, nhiều khi đến viếng chủ nhà, lúc ngồi nói chuyện nhổ đại dưới đất làm cho chủ nhà bực mình.

Đặt ra mình đau hoặc mình không đau, mình cứ phép vệ sanh mà ở, ấy là mình biết trân trọng lấy mình, và mình cũng biết trân trọng đồng bào mình đó.

NGUYỄN-KHẮC-NƯƠNG

BẮP

Bán tại Cholon mỗi 100 kilos

BẮP	Đỏ :	1$75 à 7$80 avril-ma
	Trắng :	6.20